Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

KHOA KINH TẾ - LUẬT

KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP

Đề tài:

" QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG NUÔI TRỒNG VÀ TIÊU THỤ THỦY SẢN TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH"

NGÀNH ĐÀO TẠO: KINH TẾ

CHUYÊN NGÀNH: QUẢN LÝ KINH TẾ

Giáo viên hướng dẫn

- Họ và tên: TS. Nguyễn Thị Hương Giang

- Bộ môn : Quản lý kinh tế

Sinh viên thực tập

- Họ và tên: Nguyễn Xuân Lộc

- Lớp: K54F3

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

TÓM LƯỢC

Trong những năm qua ở huyện Thái Thụy, hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thuỷ sản đang từng bước trở thành một trong những hoạt động chủ lực, phát triển rộng khắp và có vị trí quan trọng và đang hướng đến xây dựng các vùng sản xuất và tiêu thụ sản phẩm tập trung. Từ đó, em đã quyết định làm đề tài khóa luận: "*Quản lý nhà nước đối với hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản trên địa bàn huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình*".

Phần đầu giới thiệu các khái niệm cơ bản, nội dung và nguyên tắc quản lý của nhà nước đối với hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản để có một cái nhìn tổng quát về vấn đề nghiên cứu. Phần còn lại của đề tài tiếp tục đi sâu phân tích tình hình quản lý nhà nước gắn với việc tìm hiểu thực trạng hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản trên địa bàn huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình để tìm ra thành công trong công tác quản lý của nhà nước cũng như các hạn chế chưa thực hiện được đối với hoạt động nuôi trồng thủy sản, sau đó tổng kết lại quá trình nghiên cứu đưa ra các giải pháp, kiến nghị góp phần hoàn thiện, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản trên địa bàn huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. Cuối cùng là một số vấn đề đặt ra cần tiếp tục nghiên cứu được rút ra từ quá trình nghiên cứu và hướng phát triển cho đề tài.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

LỜI CẢM ƠN

Được sự phân công của Khoa Kinh tế - Luật, Trường Đại học Thương Mại, và sự đồng ý của Cô giáo hướng dẫn TS. Nguyễn Thị Hương Giang, tôi đã thực hiện đề tài

"Quản lý nhà nước đối với hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản trên địa bàn huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình".

Để hoàn thành khóa luận này. Em xin chân thành cảm ơn các thầy cô giáo đã tận tình hướng dẫn, giảng dạy trong suốt quá trình học tập, nghiên cứu và rèn luyện ở Trường Đại học Thương Mại.

Xin gửi tới Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình lời cảm tạ sâu sắc vì đã tạo mọi điều kiện thuận lợi giúp em thu thập số liệu thực tiễn cũng như những tài liệu nghiên cứu cần thiết liên quan đến đề tài tốt nghiệp.

Xin chân thành cảm ơn Cô giáo hướng dẫn TS. Nguyễn Thị Hương Giang đã tận tình, chu đáo hướng dẫn tôi thực hiện đề tài một cách hoàn chỉnh nhất. Song do buổi đầu mới làm quen với công tác nghiên cứu khoa học, tiếp cận với thực tế quá trình làm việc cũng như hạn chế về kiến thức và kinh nghiệm nên không thể tránh khỏi những thiếu sót nhất định mà bản thân chưa thấy được. Em rất mong được sự góp ý của quý Thầy, Cô giáo,nhà trường, các nhà khoa học và quý bạn đọc để khóa luận được hoàn chỉnh hơn.

Cuối cùng, một lần nữa em xin chân thành cảm ơn các thầy, cô giáo, các đơn vị và cá nhân đã giúp đỡ trong quá trình học tập và thực hiện luận văn tốt nghiệp này.

Em xin chân thành cảm ơn!

Hà Nội, ngày

Sinh viên thực tập

Lộc

Nguyễn Xuân Lộc

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

MỤC LỤC

TÓM LƯỢC i

LỜI CẢM ƠN ii

MỤC LỤC iii

DANH MỤC CÁC SƠ ĐỒ, BIỂU ĐỒ, BẢNG BIỂU vi

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT vii

PHẦN MỞ ĐẦU 1

CHƯƠNG 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG NUÔI TRỒNG VÀ TIÊU THỤ THỦY SẢN 6

1.1 Một số khái niệm cơ bản 6

1.1.1 Khái niệm quản lý 6

1.1.2 Khái niệm quản lý nhà nước 6

1.1.3 Khái niệm hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản 7

1.1.4 Khái niệm Quản lý nhà nước đối với hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản 8

1.2 Một số lý thuyết về quản lý nhà nước đối với hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản 8

1.2.1 Đặc điểm và vai trò của hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản 8

1.2.2 Chủ thể, các đối tượng và vai trò của quản lý nhà nước đối với hoạt động NT&TTTS 12

1.2.3 Công cụ quản lý nhà nước đối với hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản 14

1.3 Nội dung và tiêu chí đánh giá quản lý nhà nước đối với hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản 15

1.3.1 . Ban hành các văn bản và triển khai hướng dẫn thực thi chính sách, pháp luật nhà nước về hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản trên địa bàn *15*

1.3.2 Xây dựng và tổ chức thực hiện các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch và các

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

chương trình dự án phát triển hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản của địa phương *16*

1.3.3 Tổ chức bộ máy quản lý, phân công trách nhiệm và phối hợp thực thi chính sách, pháp luật về hoạt động NT&TTTS trên địa bàn Huyện *17*

1.3.4 Tổ chức các hoạt động phát triển hoạt động NT&TTTS trên địa bàn Huyện **..17**

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

1.3.5 Thanh tra, kiểm tra, giải quyết các khiếu nại, tranh chấp thương mại và xử lý các vi phạm quy định chính sách, pháp luật về hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản trên địa bàn 18
1.4 Kinh nghiệm thực tiễn về QLNN đối với hoạt động NT&TTTS 19
1.4.1. Kinh nghiệm quốc tế 19
1.4.2. Kinh nghiệm trong nước 22
1.4.3. Các bài học kinh nghiệm đối với huyện Thái Thụy 23
CHƯƠNG 2: THỰC TRẠNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG NUÔI TRỒNG VÀ TIÊU THỤ THỦY SẢN TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH 24
2.1 Tổng quan Bộ máy Quản lý nhà nước đối với hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản trên địa bàn huyện Thái Thụy 24
2.2 Tổng quan tình hình và các nhân tố ảnh hưởng đến quản lý nhà nước đối với hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản trên địa bàn huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình 25
2.2.1 **Tổng quan tình hình quản lý nhà nước đối với hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản trên địa bàn huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình** 25
2.2.2 Các nhân tố ảnh hưởng đến quản lý nhà nước đối với hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản trên địa bàn huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình 27
2.3 Thực trạng hoạt động NT&TTTS của huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình từ năm 2018 – T6/2021 30
2.3.1 Thực trạng hoạt động nuôi trồng thủy sản huyện Thái Thụy từ 2018-T6/2021 30
2.3.2 Thực trạng hoạt động tiêu thụ thủy sản huyện Thái Thụy từ 2018-T6/2021 33
2.4 Thực trạng công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động NT&TTTS trên địa bàn huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình 38
2.4.1 Việc ban hành và triển khai hướng dẫn thực hiện các văn bản, chính sách nhà nước về hoạt động NT&TTTS trên địa bàn huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

..... 38
2.4.2 Công tác quy hoạch phát triển hoạt động NT&TTTS 40
.....
2.4.3 Bộ máy quản lý, phân công trách nhiệm và phối hợp thực thi chính sách, pháp luật về hoạt động NT&TTTS trên địa bàn huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. 40
.....

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

2.4.4 Tình hình thanh tra, kiểm tra, giải quyết các khiếu nại, tranh chấp thương mại và xử lý các vi phạm quy định chính sách, pháp luật về hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản trên địa bàn huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình 41

2.5 Các kết luận và phát hiện qua nghiên cứu thực trạng quản lý Nhà nước đối với hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản của huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình 42

2.5.1 Thành công 42

2.5.2 Hạn chế và nguyên nhân 43

CHƯƠNG 3: CÁC ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG NUÔI TRỒNG VÀ TIÊU THỤ THỦY SẢN TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH 45

3.1 Quan điểm hoàn thiện quản lý nhà nước đối với hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản trên địa bàn huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình 45

3.2 Các đề xuất kiến nghị nhằm hoàn thiện quản lý nhà nước đối với hoạt động NT&TTTS trên địa bàn huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình 46

3.2.1 Hoàn thiện công tác ban hành và triển khai thực hiện các văn bản, chính sách liên quan đến hoạt động NT&TTTS 46

3.2.2. Hoàn thiện công tác quy hoạch phát triển ngành hoạt động NT&TTTS 47

3.2.3. Nâng cao hiệu quả tổ chức các hoạt động phát triển hoạt động NT&TTTS 47

3.2.4. Tăng cường thanh, kiểm tra trong lĩnh vực hoạt động NT&TTTS 48

3.2.5 Nâng cao trình độ, phẩm chất cán bộ quản lý nhà nước 49

3.3 Một số kiến nghị quản lý nhà nước đối với hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản của huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình 49

3.4 Những vấn đề đặt ra cần tiếp tục nghiên cứu 51

KẾT LUẬN 52

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO 53

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

DANH MỤC CÁC SƠ ĐỒ, BIỂU ĐỒ, BẢNG BIỂU

Sơ đồ 2.1. Tổng quan Bộ máy QLNN đối với hoạt động NT&TTTS trên địa bàn huyện Thái Thụy 24

Sơ đồ 2.2 : Sơ đồ các kênh phân phối sản phẩm thủy sản và cơ cấu khối lượng sản phẩm tiêu thụ qua các kênh 36

Biểu đồ 2.1: Diện tích nuôi trồng thủy sản huyện Thái Thụy giai đoạn 2018-T6/2021 31

Biểu đồ 2.2: Tổng sản lượng nuôi trồng thủy sản huyện Thái Thụy từ 2018-T6/2021 33

Biểu đồ 2.3: Giá trị tiêu thụ thủy sản huyện Thái Thụy giai đoạn 2018-T6/2021 34

Bảng 2.1: Diện tích nuôi trồng thủy sản huyện Thái Thụy phân theo loại nước nuôi giai đoạn 2018 – T6/2021 31

Bảng 2.2: Giá trị tiêu thụ thủy sản qua hoạt động khai thác và nuôi trồng thủy sản giai đoạn 2018-T6/2021 35

Bảng 2.3: Hoạt động tuyên truyền, phổ biến các văn bản, chính sách đối với hoạt động NT&TTTS trên địa bàn Thái Thụy 38

Bảng 2.4: Tổng hợp các đợt thanh tra, kiểm tra 41

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

STT	Từ viết tắt	Nội dung
1	NTTS	Nuôi trồng thủy sản
2	NT&TTTS	Nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản
3	FAO	Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp Liên HợpQuốc
4	QLNN	Quản lý nhà nước
5	NCKH	Nghiên cứu khoa học
6	PTNT	Phát triển nông thôn
7	KTTS	Kinh tế thủy sản
8	UBND	Ủy ban nhân dân
9	HDND	Hội đồng nhân dân
10	NQ	Nghị quyết
11	TW	Trung ương
12	QD	Quyết định
13	KT-XH	Kinh tế xã hội

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

PHẦN MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Việt Nam sở hữu đường bờ biển dài 3.260 km và khu đặc quyền kinh tế với diện tích 1 triệu km^2, Việt Nam là một đất nước đầy tiềm năng để phát triển ngành nuôi trồng và đánh bắt thủy hải sản. Việt Nam là quốc gia sở hữu nhiều chủng loại thủy sản đa dạng được phân bố dựa trên sự khác biệt về đặc điểm địa lý và về khí hậu: Khu vực miền Bắc với thế mạnh về các loại cá nước ngọt, chăn nuôi cá - lúa và nuôi cá lồng trên biển; Khu vực miền Trung tập trung vào nuôi thâm canh tôm sú và nuôi cá lồng trên biển và tôm hùm; Khu vực miền Nam sở hữu nhiều loại hình chăn nuôi đa dạng như nuôi ao, hàng rào, nuôi lồng cho cá da trơn và nhiều chủng loại khác như cá lóc, cá rô đồng, tôm càng xanh được nuôi thâm canh tích hợp với các chủng loại khác như mô hình chăn nuôi kết hợp cá – lúa, tôm lúa và mô hình nuôi trồng thủy sản kết hợp với rừng ngập mặn.

Các loại thủy sản thế mạnh tại Việt Nam gồm: cá da trơn, tôm, cá rô phi cùng với một số chủng loại đang trên đà tăng trưởng như các loài nhuyễn thể có vỏ và cá biển như cá bớp, cá tuyết và cá mú. Nuôi trồng thủy sản phát triển mạnh nhất tại các tỉnh Đồng Bằng Sông Mekong, chiếm đến 75% - 80% sản lượng cá da trơn và tôm toàn quốc. Việt Nam có sở hữu thế mạnh trong việc phát triển nuôi trồng thủy sản, tổng diện tích mặt nước trên 1.7 triệu ha trong đó hơn 1 triệu ha được dùng để nuôi trồng ngành thủy sản.

Huyện Thái Thụy là một huyện ven biển nằm ở phía Đông Bắc của tỉnh Thái Bình; với 1 thị trấn và 47 xã. Tổng diện tích tự nhiên của huyện là 256,83 km^2; có 27 km bờ biển, có 3 cửa sông lớn đổ ra biển là cửa Thái Bình, cửa Diêm Hộ, cửa Trà Lý; với đặc điểm vùng bờ biển được bồi tụ đã hình thành lên vùng đất bãi bồi, hệ sinh thái động thực vật phong phú và đa dạng. Thực hiện nghị quyết hội nghị lần thứ 8 của ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về "Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030", huyện Thái Thụy đã tập trung phát triển lĩnh vực thủy sản ngày càng vững mạnh và ngành nuôi trồng thủy sản còn được xem là ngành kinh tế mũi nhọn của huyện; việc quy hoạch, đầu tư để khai thác tốt những vùng đất có tiềm năng vào nuôi trồng thủy sản là cần thiết. Huyện Thái Thụy đã và đang đầu tư cơ sở hạ tầng phụ vụ cho việc chuyển đổi sang nuôi trồng thủy sản cho những vùng đã quy hoạch.

Với lợi thế có hệ thống sông ngòi chằng chịt và đường bờ biển dài, Thái Thụy có tiềm năng lớn để phát triển nuôi trồng thủy sản, diện tích đất, mặt nước phong phú, có nhiều hệ sinh thái đặc trưng hệ sinh thái nước mặn, nước lợ, cửa sông, vùng triều,… Thủy vực nước ngọt và nước lợ chứa đựng nguồn tài nguyên thủy sinh đa dạng về loài và phong phú về đối tượng, kết hợp với các yếu tố điều kiện tự nhiên thuận lợi để phát

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

triển nuôi trồng thủy sản. Đây là những thuận lợi để huyện Thái Thụy phát huy thế mạnh của kinh tế biển: phát triển việc nuôi trồng, đánh bắt thủy sản và giao thương với các cảng và tiêu thụ thủy sản... Nhưng cũng như các ngành kinh tế khác, hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản cũng đã gặp không ít những khó khăn trong cả khả năng quản lý cũng như khả năng nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản. Vì vậy, nghiên cứu hiện trạng ngành nuôi trồng thủy sản của huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình từ đó đưa ra các giải pháp, kiến nghị nhằm tăng cường công tác quản lý của nhà nước đối với hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản của huyện là rất cần thiết.

Xuất phát từ những nhu cầu thực tiễn đó, em đã lựa chọn đề tài: ***"Quản lý nhà nước đối với hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản trên địa bàn huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình"***. Thông qua vấn đề nghiên cứu, em hy vọng có thể đóng góp được phần nào vào công tác quản lý hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản nói riêng và nền kinh tế biển nói chung.

2. **Tổng quan các công trình nghiên cứu liên quan**

- Nguyễn Việt Thắng (2017), *Giải pháp hoàn thiện quy trình và công cụ quản lý chính sách nhằm đẩy mạnh xuất khẩu thủy sản sang thị trường Nhật Bản*, luận văn

Thạc sỹ Trường Đại học Thương mại. Luận văn đã chỉ ra công tác đẩy mạnh xuất khẩu thủy sản là một trong những nhiệm vụ quan trọng đã được thể hiện trong chiến lược phát triển ngành Thủy sản đến năm 2020 mà Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt. Trong luận văn này, tác giả đã đưa ra một số tiêu chí đánh giá về hiệu suất chính sách đẩy mạnh xuất khẩu thủy sản để từ đó phân tích và có những kiến nghị giải pháp nhằm hoàn thiện quy trình và công cụ quản lý chính sách nhằm đẩy mạnh xuất khẩu thủy sản sang thị trường Nhật Bản trong giai đoạn tới.

- Trần Quang Thái (2015), *Quản lý hoạt động khai thác thủy sản tỉnh Quảng ninh theo hướng bền vững,* luận văn Thạc sỹ Quản lý Kinh tế Khoa Quản lý Kinh tế,

Trường Đại học Kinh tế - Đại Học Quốc gia Hà Nội. Luận văn đã thực hiện trình bày, phân tích thực trạng công tác quản lý hoạt động khai thác thủy sản trên các tiêu chí về tính bền vững, tính hợp pháp, thu nhập và mức sống của ngư dân, tình hình triển khai các chính sách quản lý hoạt động khai thác thủy sản của Trung ương và tỉnh Quảng Ninh, từ đó đề ra các giải pháp quản lý bền vững hoạt động khai thác thủy sản tỉnh Quảng Ninh. Luận văn sử dụng phần mềm EViews trong Kinh tế lượng để tìm các ước lượng tốt nhất trong mô hình của Schaefer nhằm tính toán điểm tham chiếu phổ biến trong khai thác bền vững thủy sản. Kết quả nghiên cứu chỉ ra rằng cường lực khai thác thủy sản hiện tại chưa đem lại sự bền vững. Trên cơ sở đó đưa ra các nhóm giải pháp:

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

(1) Giải pháp về quy hoạch; (2) Giải pháp điều chỉnh năng lực khai thác; (3) Giải pháp tổ chức sản xuất và quản lý khai thác; (4) Giải pháp cơ chế chính sách; (5) Giải pháp khoa học công nghệ; (6) Giải pháp về đào tạo và phát triển nguồn nhân lực; (7) Giải pháp phát triển kết cấu hạ tầng và hậu cần, dịch vụ khai thác thủy sản; (8) Giải pháp phát triển kinh tế kết hợp bảo vệ chủ quyền an ninh biên giới vùng biển, đảo; (9) Giải pháp tăng cường hợp tác trong nước và quốc tế. Đặc biệt là nhóm giải pháp điều chỉnh năng lực khai thác mà cụ thể là điều chỉnh cường lực khai thác: Giảm số lượng tàu khai thác ven bờ và vùng lộng, phát triển đội tàu có công suất lớn hơn và bằng 90 CV để khai thác xa bờ.

- Nguyễn Đình Bình (2018), *Phát triển kinh tế biển Kiên Giang trong tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế*, luận án Tiến sỹ Trường Đại học Kinh tế-Luật – Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh. Luận án thông qua việc phân tích vai trò, tiêu chí và các nhân tố ảnh hưởng đến phát triển kinh tế biển, luận án đã xây dựng được một khung lý thuyết về phát triển kinh tế biển ở một địa phương. Luận án đã tạo ra một cách tiếp cận mới về thực trạng phát triển kinh tế biển ở một địa phương thông qua việc xác định được tiềm năng kinh tế biển, vai trò, hiện trạng và đề xuất các giải pháp phát triển kinh tế biển Kiên Giang trong tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế.

Đề tài: ***"Quản lý nhà nước đối với hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản trên địa bàn huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình"*** sẽ có ý nghĩa thực tiễn quan trọng, công trình nghiên cứu một cách hệ thống và tương đối đầy đủ về tiềm năng và hiện trạng NT&TTTS của huyện Thái Thụy trong thời gian qua, xây dựng mục tiêu phát triển và đề ra các giải pháp nhằm tăng cường QLNN về hoạt động NT&TTTS trên địa bàn huyện Thái Thụy trong thời gian tới. Trong quá trình thực hiện em sẽ kế thừa, học tập các kết quả của các công trình nghiên cứu trước đó là những tài liệu tham khảo có giá trị nhất định cho việc nghiên cứu hoàn thành khóa luận này.

3. **Đối tượng, mục tiêu và nhiệm vụ nghiên cứu**

a) ***Đối tượng nghiên cứu***

Đối tượng nghiên cứu của đề tài là thực trạng quản lý nhà nước đối với hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản huyện Thái Thụy.

b) Mục tiêu nghiên cứu

Tìm hiểu và đánh giá đầy đủ, trung thực và khách quan về thực trạng quản lý nhà nước về hoạt động NT&TTTS trong thời gian qua, để từ đó đưa ra các giải pháp và kiến nghị nhằm hoàn thiện quản lý nhà nước về hoạt động NT&TTTS huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

c, Nhiệm vụ nghiên cứu

Trên cơ sở mục tiêu tổng quát, khóa luận đặt ra những nhiệm vụ cụ thể sau:

- Một là, hình thành khung lý thuyết về quản lý hoạt động NT&TTTS và ngành nuôi trồng thủy sản.

- Hai là, làm rõ được thực trạng quản lý nhà nước về hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản huyện Thái Thụy.

- Ba là, đề xuất quan điểm, định hướng và giải pháp hoàn thiện quản lý Nhà nước về hoạt động NT&TTTS của huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình trong những năm tới.

4. **Phạm vi nghiên cứu**

- Phạm vi thời gian: Khóa luận tập trung nghiên cứu thực trạng công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động NT&TTTS huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình từ 2018 đến T6/2021

- Phạm vi không gian: tại các xã thuộc huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

- Phạm vi nội dung: Khóa luận tập trung nghiên cứu thực trạng quản lý hoạt động

  NT&TTTS ở huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, theo những nội dung như: ban hành chính sách, thanh tra, kiểm tra...

5. **Phương pháp nghiên cứu**

➢ ***Phương pháp thu thập dữ liệu***

Phương pháp thu thập số liệu là một việc rất quan trọng trong NCKH. Mục đích của thu thập số liệu (từ các tài liệu NCKH có trước, từ quan sát và thực hiện thí nghiệm) là để làm cơ sơ lý luận khoa học hay luận cứ chứng minh giả thuyết hay các vấn đề mà nghiên cứu đã đặt ra. Các phương pháp thu thập dữ liệu:

- Dữ liệu thứ cấp từ Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện Thái Thụy: Tất cả các báo cáo tình hình hình tế- xã hội, báo cáo đề án, báo cáo quy hoạch, tài liệu từ Phòng Nông nghiệp và PTNT…

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

- Dữ liệu thứ cấp từ bên ngoài: Thu thập số liệu qua các văn bản, sách báo, từ các trang Website, các cổng thông tin của UBND huyện Thái Thụy, UBND tỉnh Thái Bình và chi cục Thống kê của Huyện và cục Thống kê của Tỉnh...được sử dụng ở chương 2 của đề tài.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

➢ ***Phương pháp phân tích và xử lý dữ liệu***

- *Phương pháp thống kê, mô tả*: Việc thống kê mô tả trong quản lý hoạt động NT&TTTS của huyện Thái Thụy được bắt đầu bằng việc lập danh sách và sắp xếp theo trình tự riêng biệt các yếu tố kinh tế, xã hội, môi trường. Trong đề tài này, nhiều số liệu then chốt được thu thập nhờ các đánh giá nhanh. Các mô tả được thể hiện đánh giá, biểu

đạt các vấn đề về ngành nuôi trồng thủy sản của huyện và công tác quản lý, trong các nội dung cơ bản làm cơ sở cho các phân tích, đánh giá tiếp theo.

Phương pháp thống kê được sử dụng phổ biến trong chương 2. Số liệu thống kê về tình hình NT&TTTS cũng như tình hình quản lý của huyện qua các năm nhằm cung cấp tư liệu cho việc so sánh trong các nội dung phát triển hoạt động NT&TTTS tại huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

- *Phương pháp phân tích – tổng hợp*: Được sử dụng trong toàn bộ bài khóa luận.

Tuy nhiên, phương pháp này được sử dụng chủ yếu ở chương 2. Phân tích và đánh giá hiện tranh công tác quản lý hoạt động NT&TTTS tại huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. Từ các thông tin được thu thập, tiến hành phân tích những cơ hội, thách thức hay điểm mạnh, điểm yếu của huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

6. **Kết cấu khóa luận tốt nghiệp**

Ngoài các phần tóm lược, lời cảm ơn, mục lục, danh mục bảng biểu, danh mục từ viết tắt, lời mở đầu và tài liệu tham khảo, kết cấu của khóa luận gồm 3 chương:

Chương 1: Cơ sở lý luận về quản lý nhà nước đối với hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản trên địa bàn huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

Chương 2: Thực trạng quản lý nhà nước đối với hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản trên địa bàn huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

Chương 3: Các giải pháp và kiến nghị nhằm hoàn thiện quản lý nhà nước đối với hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản trên địa bàn huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

CHƯƠNG 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG NUÔI TRỒNG VÀ TIÊU THỤ THỦY SẢN

1.1 Một số khái niệm cơ bản

1.1.1 Khái niệm quản lý

"Quản lý là một quá trình, trong đó chủ thể quản lý tổ chức, điều hành, tác động có định hướng, có chủ đích một cách khoa học và nghệ thuật vào đối tượng quản lý nhằm đạ kết quả tốt nhất theo mục tiêu đã đề ra thông qua việc sử dụng các phương pháp và công cụ quản lý thích hợp" (Thân Danh Phúc, 2015, tr21).

Quản lý được hiểu là một hệ thống, bao gồm các thành tố: đầu vào, đầu ra, quá trình biến đổi đầu vào thành đầu ra, môi trường và mục tiêu của quản lý. Các yếu tố trên luôn tác động qua lại lẫn nhau. Một mặt, chúng đặt ra các yêu cầu, những vấn đề quản lý phải giải quyết. Mặt khác, chúng ảnh hưởng tới hiệu lực và hiệu quả của quản lý.

" Quản lý là sự tác động có tổ chức, có hướng đích của chủ thể quản lý lên đối tượng và khách thể quản lý nhằm sử dụng có hiệu quả nhất các nguồn lực, các thời cơ của tổ chức để đạt mục tiêu đặt ra trong điều kiện môi trường luôn biến động " (Nguyễn Đức Lợi, 2008 , tr12)

Như vậy, chúng ta có thể hiểu "*Quản lý là sự tác động liên tục có tổ chức, có định hướng, có mục đích, có kế hoạch của chủ thể quản lý đến đối tượng quản lý để chỉ huy,*

điều khiển, liên kết các yếu tố tham gia vào hoạt động thành một chỉnh thể thống nhất, điều hoà hoạt động của các khâu một cách hợp quy luật nhằm đạt đến mục tiêu xác định trong điều kiện biến động của môi trường".

1.1.2 Khái niệm quản lý nhà nước

Quản lý nhà nước là hoạt động thực thi quyền lực nhà nước do các cơ quan nhà nước thực hiện nhằm xác lập một trật tự ổn định, phát triển xã hội theo những mục tiêu mà tầng lớp cầm quyền theo đuổi.

Quản lý Nhà nước là sự tác động có tổ chức và điều chỉnh bằng quyền lực Nhà nước đối với các quá trình xã hội và hành vi hoạt động của con người để duy trì và phát triển các mối quan hệ xã hội và trật tự pháp luật nhằm thực hiện những chức năng, nhiệm vụ của Nhà nước và các mục tiêu đã xác định trong từng giai đoạn phát triển của đất nước (Thân Danh Phúc, 2015, tr 22).

Quản lý nhà nước theo nghĩa rộng được thực hiện thông qua hoạt động của cả 3 cơ quan lập pháp, hành pháp và tư pháp. Theo nghĩa hẹp, quản lý nhà nước được giơi

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

hạn ở hoạt động quản lý có tính chất nhà nước được thực hiện bởi cơ quan hành pháp (Chính phủ) nhằm đạt tới các mục tiêu kinh tế – xã hội đã đặt ra.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Như vậy, có thể hiểu một cách cụ thể "*Quản lý Nhà nước là một quá trình, trong đó các cơ quan của hệ thống bộ máy quyền lực của một quốc gia cấp Trung ương đến cấp cơ sở (ở Việt Nam là cấp xã, phường) thực hiện các tác động vào đối tượng là: hệ thống các tổ chức kinh tế, các doanh nghiệp, các tổ chức xã hội, các đoàn thể và các hộ gia đình trong xã hội bằng các công cụ hành chính, (các chỉ thị, nghị quyết, quyết định) và các biện pháp phi hành chính(sử dụng các chính sách khuyến khích kinh tế, các chương trình hỗ trợ phát triển…) nhằm đạt được tới mục tiêu phát triển được định sẵn thể hiện qua các chủ trương, quy hoạch, kế hoạch phát triển về kinh tế, xã hội và môi trường*".

1.1.3 Khái niệm hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản

Theo FAO: Nuôi trồng thủy sản là nuôi các thủy sinh vật trong môi trường nước ngọt, mặn và lợ, bao gồm áp dụng các kỹ thuật và quy trình nuôi nhằm nâng cao năng suất: thuộc sở hữu cá nhân hay tập thể. Nuôi trồng thủy sản là một bộ phận cấu thành trong sản xuất nông nghiệp nên mang nhiều đặc điểm của sản xuất nông nghiệp.

Tiêu thụ là quá trình thực hiện giá trị và giá trị sử dụng của sản phẩm hàng hóa. Đó là những cách thức, những con đường kết hợp hữu cơ giữa những người sản xuất và trung gian khác nhau trong quá trình vận động và phân phối hàng hóa đến người tiêu dùng cuối cùng.. Tiêu thụ sản phẩm thủy sản được thể hiện trên kênh lưu thông qua nhiều cấp và nhiều khâu khác nhau. Tùy theo trình độ phát triển của mỗi nền sản xuất, lưu thông hàng hóa và tính chất của từng loại sản phẩm mà kênh tiêu thụ có thể ngắn hoặc dài, trực tiếp hay gián tiếp. Nghĩa là sản phẩm từ người sản xuất đến người tiêu dùng cuối cùng có thể trực tiếp thông qua khâu trung gian hoặc gián tiếp phải qua nhiều khâu trung gian. Sản phẩm thủy sản trực tiếp tới tay người tiêu dùng dưới hình thức bán lẻ ở ngay các ngư trại nuôi trồng thủy sản, hoặc có thể ở các làng cá trên bờ biển, hoặc có thể bán lẻ ở các chợ nông thôn và thành phố. Sản phẩm thủy sản lưu thông tới tay người tiêu dùng có thể trải qua nhiều khâu trung gian như: thương mại thu gom sản phẩm, chế biến, người bán buôn, người bán lẻ, người tiêu dùng …

Từ hai khái niệm trên, có thể hiểu " *hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản là hoạt động nuôi các thủy sinh vật trong môi trường nước ngọt, mặn, lợ để tạo ra các sản phẩm thủy sản, đồng thời nhờ quá trình phân phối sản phẩm thủy sản đến với người tiêu dùng cuối cùng để tạo ra giá trị cho sản phẩm thủy sản và lợi nhuận cho các bên liên quan: hộ nuôi trồng thủy sản, thương lái, công ty chế biến thủy sản và các công ty xuất khẩu thủy sản…"*

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

1.1.4 Khái niệm Quản lý nhà nước đối với hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản

Chúng ta có thể hiểu: *Quản lý nhà nước về hoạt động NT&TTTS là việc nhà nước ban hành và tổ chức chỉ đạo thực hiện những quy định, chính sách và kế hoạch liên quan tới hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản như: Xác định quy hoạch, kế hoạch nuôi trồng thuỷ sản, quy định việc xuất khẩu và nhập khẩu giống thuỷ sản, đi giống, thuần hoá giống, Thống nhất quản lý chất lượng giống xây dựng và quản lý hệ thông giống; Đăng ký giống quốc gia; thông nhất quản lý về thức ăn nuôi trồng thuỷ sản, thú*

y *thuỷ sản; Quản lý tư tiêu chuẩn các loại vật, hoá chất, chế phẩm sinh học dùng trong nuôi trồng thuỷ sàn; Phối hợp với các Bộ ngành, các địa phương kiểm soát ảnh hưởng của thuốc bảo vệ thực vật, chất thải công nghiệp và môi trường nuôi trồng thuỷ sản theo quy định của pháp luật; tổ chức chỉ đạo thực hiện quy hoạch, kế hoạch công nghiệp chế biến thủy sản; ban hành những chính sách nhằm thúc đẩy tiêu thụ thủy sản.*

1.2 Một số lý thuyết về quản lý nhà nước đối với hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản

1.2.1 Đặc điểm và vai trò của hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản

1.2.1.1 Đặc điểm và vai trò của hoạt động nuôi trồng thủy sản

- Đặc điểm của nuôi trồng thủy sản:

+, *Nuôi trồng thủy sản là một ngành phát triển rộng khắp đất nước ta và tương đối phức tạp hơn so với các ngành sản xuất vật chất khác.*

Tính chất rộng khắp của ngành nuôi trồng thủy sản thể hiện nghề nuôi trồng thủy sản phát triển ở khắp các vùng trong nước từ đồng bằng trung du, miền núi cho đến các vùng ven biển, ở đâu có đất đai diện tích mặt nước là ở đó có thể phát triển nghề nuôi trồng thủy sản: Từ hồ ao, sông ngòi đến đầm phá, eo, vịnh… Mỗi vùng có điều kiện địa hình, khí hậu, thời tiết khác nhau, do đó dẫn tới sự khác nhau về đối tượng sản xuất, về quy trình kỹ thuật, về mùa vụ sản xuất. Do đó trong công tác quản lý và chỉ đạo sản xuất của các ngành cần lưu ý đến các vấn đề như: Xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật, xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch, chính sách giá cả, đầu tư cho phù hợp với từng khu vực, từng vùng lãnh thổ.

+, *Trong nuôi trồng thủy sản đất đai, diện tích mặt nước vừa là tư liệu sản xuất chủ yếu, vừa là tư liệu sản xuất đặc biệt không thể thay thế được.*

Đất đai, diện tích mặt nước là điều kiện cần thiết cho tất cả các ngành sản xuất, nhưng nội dung kinh tế của chúng lại rất khác, đất đai chỉ là nền móng xây dựng nhà máy

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

công xưởng, trụ sở phục vụ cho việc sản xuất kinh doanh. Trái lại trong nuôi trồng thủy sản, đất đai diện tích mặt nước là tư liệu sản xuất chủ yếu vừa là tư liệu sản xuất

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

đặc biệt không thể thay thế được, không có đất đai diện tích mặt nước thì chúng ta không thể tiến hành nuôi trồng thủy sản được.

+, Nuôi trồng thủy sản có tính thời vụ cao.

Trong nuôi trồng thủy sản ngoài sự tác động của con người, các đối tượng nuôi còn chịu sự tác động của môi trường tự nhiên. Vì vậy trong nuôi trồng thủy sản, quá trình tái sản xuất kinh tế xen kẽ với quá trình tái sản xuất tự nhiên, thời gian lao động không hoàn toàn ăn khớp với thời gian sản xuất, do đó nghề nuôi trồng thủy sản mang tính thời vụ rất rõ rệt. Nhân tố cơ bản quyết định tính thời vụ là quy luật sinh trưởng và phát triển của các đối tượng nuôi trồng.

+, Nuôi trồng thủy sản thường có chu kỳ dài và phần lớn được tiến hành ở ngoài trời nên chịu tác động và ảnh hưởng lớn của điều kiện tự nhiên.

- Vai trò của hoạt động nuôi trồng thủy sản: *+, Duy trì, tái tạo các nguồn lợi thủy sản.*

Các nguồn lợi thủy sản là nguồn lợi tự nhiên với tính chất có hạn, khan hiếm khi khai thác đánh bắt một cách tràn lan, không có kế hoạch thì nguồn lợi này lại càng trở nên khan hiếm, thậm chí một số loài gần như tuyệt chủng. Chính vì vậy, để đảm bảo nguồn lợi này được duy trì và tiếp tục mang lại lợi ích cho con người thì cần có những kế hoạch khai thác hợp lý, khai thác kết hợp với việc bảo vệ, bổ sung tái tạo một cách thường xuyên thông qua hoạt động đánh bắt và NTTS là hai bộ phận cấu thành nên ngành thủy sản nhưng mang hai sắc thái hoàn toàn khác nhau, bổ sung lẫn nhau tạo nên sự phát triển chung của toàn ngành.

+, Cung cấp nguyên liệu cho công nghiệp chế biến thủy sản và thương mại quốc tế thủy sản.

NTTS là nghề mang lại hiệu quả kinh tế cao hơn một số ngành nghề sản xuất nông nghiệp khác, sản phẩm không chỉ tiêu dùng nội địa mà một số đối tượng thủy sản nuôi trồng còn là nguồn nguyên liệu phục vụ chế biến xuất khẩu.

+, Cung cấp thực phẩm đáp ứng nhu cầu nội địa.

Cùng với mức sống của người dân dần được cải thiện, nhu cầu về thực phẩm chất lượng cao, giàu protein ngày một tăng thì ngành NTTS ngày càng trở thành nguồn cung cấp nguyên liệu quan trọng cho thị trường nội địa. Ngành NTTS là một trong những ngành tạo ra lương thực, thực phẩm, cung cấp các sản phẩm tiêu dùng trực tiếp. Ở tầm vĩ mô, dưới giác độ ngành kinh tế quốc dân, ngành NTTS đã góp phần đảm bảo an ninh lương thực thực phẩm, đáp ứng được yêu cầu cụ thể là tăng nhiều đạm và

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

vitamin cho thức ăn. Có thể nói ngành NTTS đóng vai trò quan trọng trong việc cung cấp thực phẩm chuo người dân.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

+, Cung cấp thức ăn cho chăn nuôi, phân bón cho nông nghiệp.

Sản phụ của ngành nuôi trồng thủy sản (các loại tôm cá tạp), các phụ chế, phế phẩm của các nhà máy chế biến thủy sản làm nguyên liệu cho các nhà máy chế biến thức ăn gia súc, gia cầm và một số loại thức ăn cho tôm cá và theo số liệu của FAO sản phẩm thủy sản dành cho chăn nuôi chiếm khoảng 30%. Hàng năm ở Việt Nam đã sản xuất ra khoảng 40.000 – 50.000 tấn bột cá làm nguyên liệu cho các nhà máy chế biến thức ăn chăn nuôi gia súc, gia cầm và thức ăn cho tôm cá.

+, Cung cấp nguyên liệu cho công nghiệp chế biến, công nghiệp thực phẩm, dược phẩm, mỹ nghệ.

Các sản phẩm của ngành nuôi trồng thủy sản ngoài chức năng làm thực phẩm cho con người còn được sử dụng nhiều trong lĩnh vực khác. Rất nhiều mặt hàng thủy sản là nguyên liệu cho các nhà máy chế biến đông lạnh như: tôm, cá, nhuyễn thể…, nguyên liệu cho các xí nghiệp dược phẩm như: Rong mơ, rong câu, rong thuốc giun…, sản xuất keo alginate, Aga aga, Iod, cồn, thuốc tẩy giun sán. Hải mã, vỏ bào ngư là nguồn dược liệu quý và nổi tiếng rất nhiều loại vỏ sinh vật nhuyễn thể có thể làm nguyên liệu để sản xuất đồ mỹ nghệ xuất khẩu như: sản phẩm khảm trai, ngọc trai, đồi mồi.

+, Phát triển nuôi trồng thủy sản góp phần phát triển kinh tế - xã hội.

Nghề nuôi trồng thủy sản tạo công ăn việc làm cho nhiều người lao động, giúp bà con nông dân và ngư dân xóa đói giảm nghèo và tiến lên làm giàu cho bản thân và cho quê hương. Nguồn lao động ở các vùng nông thôn hết sức phong phú nhưng do chịu hạn chế về trình độ cũng như quy mô và tốc độ phát triển công nghiệp Việt Nam khiến cho một loạt lao động trẻ mới rất khó được tiếp nhận.

1.2.1.2 Đặc điểm và vai trò của hoạt động tiêu thụ thủy sản

- Đặc điểm của hoạt động tiêu thụ thủy sản:

+, Do sản xuất mang tính thời vụ nên tiêu thụ sản phẩm cũng mang tính thời vụ rõ rệt, đặc biệt là các sản phẩm thủy sản tươi sống.

+, Quá trình tiêu thụ thủy sản gắn liền với quá trình bảo quản, chế biến sản phẩm do sản phẩm thủy sản khi mới sản xuất ra đều ở dạng tươi sống.

+, Cũng như các nông sản khác, sản phẩm thủy sản vừa được tiêu dùng tại chỗ vừa được trao đổi trên thị trường

+, Tổng sản lượng thay đổi trong ngắn hạn. Do diện tích phạm vi nuôi trồng, đánh bắt thủy hải sản khó có thể thay đổi đối tượng nuôi trồng vì các yếu tố đảm bảo cho quá trình nuôi trồng của những đối tượng khác nhau là rất khác nhau.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

+, Cung trên thị trường có hệ số co giãn thấp đối với giá cả trong ngắn hạn, cung sản phẩm thủy sản luôn là một lượng biến động không đổi với biến động của giá.

+, Việc tiêu dùng thủy sản chịu ảnh hưởng lớn bởi thói quen tiêu dùng đó là khẩu vị của người tiêu dùng.

+, Chất lượng và điều kiện về vệ sinh dịch tễ có tác dụng rất lớn tới nhu cầu tiêu thụ thủy sản. Việc tiêu dùng sản phẩm thủy sản có tác động trực tiếp tới dinh dưỡng và sức khỏe của người tiêu dùng, bởi vậy yêu cầu về vệ sinh dịch tễ được đặt lên hàng đầu.

+, Sản phẩm thủy sản có khả năng thay thế cao. Hầu hết các nhu cầu tiêu dùng thủy sản đều có thể thay thế bằng sản phẩm thủy sản khác.

+, Giá cả dễ biến động nhanh: Giá cả của sản phẩm thủy sản có thể thay đổi đáng kể và đột ngột trong vòng một ngày hoặc một tuần. Mức độ biến động giá do cung cầu điều phối kém hoặc do không thể bảo quản lâu mà phải bán ngay. Do đó, giá của sản phẩm thủy sản có xu hướng giảm nhiều vào cuối ngày hoặc khi có một lượng thủy sản lớn đột ngột xâm nhập làm cung vượt quá nhu cầu của thị trường.

+, Tính rủi ro cao: Rủi ro cao là đặc điểm cơ bản của thị trường hàng hóa thủy sản nói chung và nuôi tôm nói riêng. Giá cả biến động là nguyên nhân chính của rủi ro trong nuôi tôm, một nguyên nhân khác cũng ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động nuôi tôm đó là dịch bệnh. Một yếu tố rủi ro khác là hao hụt sản phẩm do thối hỏng, sản phẩm thủy sản dễ bị ươn thối do không có phương tiện bảo quản, thời gian vận chuyển, lưu kho dài. Những yếu tố này đều dẫn đến sự thua thiệt về tài chính đối với nông dân và thương nhân

- Vai trò của hoạt động tiêu thụ thủy sản:

+, Tiêu thụ sản phẩm thủy sản được thực hiện tốt giúp cho quá trình tái sản xuất trong ngành thủy sản được diễn ra liên tục và phục hồi không ngừng.

+, Đẩy mạnh tiêu thụ thủy sản tạo ra nguồn ngoại tệ lớn cho đất nước.

+, Nếu thực hiện tốt công tác tiêu thụ sản phẩm thì sẽ tạo uy tín cho doanh nghiệp, tạo cơ sở vững chắc để củng cố, mở rộng và phát triển thị trường cả trong nước và ngoài nước. Nó tạo ra sự cân đối giữa cung và cầu trên thị trường trong nước, hạn chế hàng nhập khẩu, nâng cao uy tín hàng nội địa.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

1.2.2 Chủ thể, các đối tượng và vai trò của quản lý nhà nước đối với hoạt động NT&TTTS

1.2.2.1 Chủ thể quản lý nhà nước đối với hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản

Chủ thể quản lý nhà nước là Nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam bao gồm các yếu tố:

- Hệ thống tổ chức bộ máy chính quyền từ Trung ương đến cơ sở, được hình thành theo nguyên tắc nhất định do pháp luật quy định bao gồm các cơ quan hoạch định chủ trương, chính sách, pháp luật, kế hoạch và các cơ quan thực thi kế hoạch, pháp luật.

- Các cơ chế, nguyên tắc và chế độ hoạt động của bộ máy chính quyền.

- Nguồn nhân lực của bộ máy công quyền, bao gồm các công chức, viên chức, những người thừa hành công vụ và những người phục vụ cho các hoạt động khác nhau của các cơ quan, bộ phận của bộ máy công quyền trong quá trình thực thi chức năng quản lý nhà nước.

1.2.2.2 Phân cấp quản lý nhà nước về hoạt động NT&TTTS cấp huyện

Tại điều 102, Luật Thủy sản ngày 21/11/2017 có quy định Ủy ban nhân dân cấp huyện trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm sau đây:

- Thực hiện nội dung, biện pháp quản lý trong hoạt động NT&TTTS trên địa bàn theo quy định của pháp luật;

- Thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về hoạt động NT&TTTS theo phân cấp hoặc ủy quyền của UBND cấp trên trực tiếp;

- Tổ chức, thực hiện tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về hoạt động NT&TTTS

1.2.2.3 Các đối tượng quản lý

Đối tượng của quản lý nhà nước về hoạt động NT&TTTS đó chính là các hoạt động của các tổ chức, cá nhân có hoạt động khai thác, nuôi trồng thủy sản và các cơ sở sản xuất chế biến và xuất khẩu sản phẩm thủy sản.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

1.2.2.4 Vai trò quản lý nhà nước đối với hoạt động NT&TTTS

- *Vai trò định hướng*

+, Xây dựng các chính sách, khuôn khổ pháp lý thông qua việc ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật đối với hoạt động NT&TTTS thông qua các công cụ kinh tế, giáo dục và hành chính.

+, Hoạch định các chiến lược, quy hoạch, chính sách, các văn bản quy phạm pháp luật nhằm đưa chính sách phù hợp vớ thực tiễn.

- *Vai trò phối hợp*

+, Phối hợp trong công tác QLNN giữa ngành thủy sản với các ngành khác từ trung ương đến địa phương.

- *Vai trò điều tiết*

+, Nhà nước trên cở sở nắm bắt những quy luật vận động khách quan của nền kinh tế, định hướng cho hoạt động NT&TTTS phát triển theo hướng tích cực. Nhà nước tạo cơ sở pháp lý, có chính sách khuyến khích các tổ chức và cá nhân tham gia vào lĩnh vực hoạt động NT&TTTS.

- *Vai trò hỗ trợ*

+, Nhà nước với tư cách là một chủ thể quản lý nhưng đồng thời nhà nước cũng là chủ thể kinh tế thông qua việc sử dụng các nguồn lực của nhà nước nhằm hỗ trợ tạo điều kiện cho hoạt động NT&TTTS phát triển.

+ Hoàn thiện thể chế, chính sách phù hợp với điều kiện từng địa phương nhằm thu hút các nguồn lực bên ngoài đầu tư vào lĩnh vực hoạt động NT&TTTS.

+, Duy trì, tạo môi trường ổn định cho việc thực thi các hoạt động khai thác và sản xuất và tiêu thụ thủy sản.

- *Vai trò kiểm tra, giám sát*

+, Thực hiện kiểm tra, giám sát việc thực thi các chủ trương, chính sách, pháp luật, thông tư, nghị định hướng dẫn và các văn bản triển khai của địa phương đối với hoạt động NT&TTTS .

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

+, Thực hiện kiểm tra, giám sát, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân tham gia lĩnh vực KTTS hoạt động theo đúng định hướng, chủ trương của Đảng và nhà nước, kiểm tra, đánh giá hệ thống tổ chức quản lý đối với hoạt động NT&TTTS của Nhà nước cũng như năng lực của đội ngũ cán bộ công chức QLNN với hoạt động NT&TTTS.

+, Nhà nước thường xuyên giám sát hoạt động của mọi chủ thể hoạt động trong hoạt động NT&TTTS thủy sản cũng như chế độ quản lý của các chủ thể đó nhằm phát hiện và xử lý những sai sót, những lệch lạc, nguy cơ chệch hướng hoặc vi phạm pháp luật và các quy định của Nhà nước, từ đó đưa ra các quyết định điều chỉnh thích hợp nhằm tăng cường hiệu quả của QLNN đối với hoạt động NT&TTTS.

1.2.3 Công cụ quản lý nhà nước đối với hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản

1.2.3.1 Công cụ chính sách kinh tế

- *Chính sách thuế:* Thông qua sắc thuế và thuế suất, Nhà nước điều hòa thu nhập, thực hiện phân phối lại, đảm bảo sự cân đối cần thiết giữa sản xuất và tiêu dùng, giữa sức sản xuất và sức mua của xã hội. Đối với hoạt động NT&TTTS nhà nước có những chính sách : Chính sách miễn thuế môn bài đối với tổ chức, hộ gia đình, cá nhân nuôi trồng, đánh bắt thủy, hải sản và dịch vụ hậu cần nghề cá; Chính sách miễn tiền thuê đất, thuê mặt nước sử dụng cho hoạt động nuôi trồng thủy, hải sản của tổ chức, hộ gia

đình, cá nhân. Việc miễn tiền thuê đất, thuê mặt nước thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

- *Chính sách giá cả:* Giá cả là nhân tố trực tiếp hướng dẫn các đơn vị lựa chọn lĩnh vực và phương án kinh doanh có hiệu quả. Mọi quyết sách kinh tế cũng như các quyết định trong sản xuất kinh doanh đều dựa vào giá cả với tư cách là thước đo để tính toán, đo lường các chi phí và hiệu quả sản xuất kinh doanh, đo lường của cải của xã hội và thu nhập thực tế của mọi tầng lớp dân cư. Đối với hoạt động NT&TTTS nhà nước có những chính sách: Chính sách hỗ trợ các hộ gia đình nuôi trồng thủy sản về giá của giống thủy sản; Chính sách giúp bình ổn giá của các loài thủy sản làm tăng tiêu thụ thủy sản;...

- *Chính sách lãi suất:* Lãi suất là phần thưởng cho người tiết kiệm tiền; lãi suất là giá cả của tiền tệ; lãi suất là một phần lợi nhuận dùng để trả cho người vay; lãi suất là giá cả của việc sử dụng tiền. Chủ thể sử dụng công cụ lãi suất chủ yếu là ngân hàng thương mại và ngân hàng nhà nước. Như vậy, lãi suất là một công cụ quản lý kinh tế, qua đó, Nhà nước thực hiện quyền điều tiết, điều chỉnh nhịp độ phát triển của nền kinh tế; khuyến khích cạnh tranh giữa các ngân hàng thương mại, đồng thời kích thích tiết kiệm và đầu tư của các thành phần kinh tế. Đối với hoạt động NT&TTTS nhà nước có

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

những chính sách: Chính sách hỗ trợ lãi suất vay vốn cho các hộ nuôi trồng thủy sản, các công ty chế biến và xuất khẩu thủy sản;...

1.2.3.2 Công cụ kế hoạch hóa

Ở nước ta, kế hoạch hóa là một hoạt động quản lý kinh tế của Nhà nước theo chương trình mục tiêu định trước nhằm đảm bảo cho nền kinh tế phát triển lành mạnh, hình thành cơ cấu kinh tế hợp lý để nâng cao đời sống nhân dân và mở rộng sản xuất với hiệu quả kinh tế - xã hội cao. Đối với quản lý nhà nước về nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản, công cụ kế hoạch hóa đã giúp Nhà nước ban hành những chương trình mục tiêu, các kế hoạch ngắn hạn và dài hạn đối với việc phát triển hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản: Kế hoạch "Quy hoạch vùng nuôi trồng thủy sản tập trung", Kế hoạch

"Quan trắc, cảnh báo môi trường vùng nuôi trồng thủy sản năm 2021", " Quy hoạch tổng thể phát triển thủy sản huyện Thái Thụy giai đoạn 2017-2020, tầm nhìn 2030".

1.2.3.3 Công cụ pháp luật

Pháp luật là hệ thống các quy phạm có tính bắt buộc chung và được thực hiện lâu dài, nhằm điều chỉnh các quan hệ xã hội do Nhà nước ban hành, thể hiện ý chí của Nhà nước và được nhà nước đảm bảo thực hiện bằng các biện pháp tổ chức, giáo dục, thuyết phục, cưỡng chế bằng bộ máy Nhà nước. Công cụ pháp luật thể hiện được tính quyền lực của Nhà nước đối với hoạt động NT&TTTS, Nhà nước có quyền cho phép hoạt động NT&TTTS được diễn ra hay không, cho phép Nhà nước được can thiệp vào hoạt động NT&TTTS bằng cách thanh, kiểm tra và đình chỉ các hoạt động mà nhà nước nghi ngờ là trái pháp luật. Công cụ pháp luật hoạt động dựa trên tính minh bạch, công khai.

1.2.3.4 Tuyên truyền, giáo dục

Đây là công cụ tác động vào nhận thức và tình cảm của con người nhằm nâng cao ý thức tự giác, thái độ đúng đắn đối với hoạt động NT&TTTS. Công cụ này được thực hiện thường xuyên và mang tính lâu dài.

1.3 Nội dung và tiêu chí đánh giá quản lý nhà nước đối với hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản

1.3.1 Ban hành các văn bản và triển khai hướng dẫn thực thi chính sách, pháp luật nhà nước về hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản trên địa bàn

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Chính quyền địa phương cấp tỉnh có trách nhiệm ban hành các văn bản cụ thể hóa nội dung trách nhiệm quản lý hoạt động NT&TTTS trên địa bàn lãnh thổ theo quy định phân cấp và hướng dẫn của Chính phủ. Các cơ quan chức năng thuộc Sở quản lý của

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

ngành địa phương có trách nhiệm soạn thảo các văn bản quản lý trình UBND phê duyệt và ban hành phân công và hướng dẫn nghiệp vụ của Bộ quản lý ngành thủy sản.

Các văn bản quản lý do địa phương soạn thảo chủ yếu tập trung vào cụ thể hóa và hướng dẫn các Nghị định, nghị quyết của Chính phủ, chỉ thị của Thủ tướng, các quyết định, thông tư của Bộ quản lý ngành thủy sản và các Bộ ngành khác có liên quan như Tài chính, Kế hoạch & Đầu tư, Môi trường, Thông tin & Truyền thông…

Nội dung một số văn bản quản lý chủ yếu liên quan tới hướng dẫn thủ tục quy trình cấp phép hoặc chứng nhận kinh doanh, đầu tư, thay đổi giấy phép kinh doanh; hướng dẫn công báo về doanh nghiệp và quảng cáo hoạt động kinh doanh; phổ biến, hướng dẫn và truyền thông cơ chế chính sách ưu đãi, khuyến khích và hỗ trợ kinh doanh, đầu tư vào nuôi trồng thủy sản, trong đó có chính sách của địa phương; các văn bản về hướng dẫn triển khai công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý các khiếu kiện và vi phạm pháp luật về nuôi trồng thủy sản trên địa bàn; các văn bản tổ chức chỉ đạo, điều hành, phân công quản lý hoat động nuôi trồng thủy sản đối với sở ngành chức năng của tỉnh và phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý cho chính quyền cấp huyện, xã trên địa bàn.

❖ ***Tiêu chí đánh giá:***

- Số lượng văn bản quy định, chính sách ban hành.

- Mức độ hài lòng của người dân về nội dung của văn bản, chính sách ban hành.

- Tính kịp thời, hợp lý của việc ban hành các văn bản, chính sách, qu định.

- Chính sách, quy định trong lĩnh vực thủy sản có được nhiều người dân biết. Khả năng tiếp cận các cơ chế, chính sách của người dân.

1.3.2 Xây dựng và tổ chức thực hiện các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch và các chương trình dự án phát triển hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản của địa phương

Chính quyền cấp tỉnh chịu trách nhiệm chính về xây dựng và quản lý các quy hoạch phát triển nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản trên địa bàn phù hợp với chiến lược, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội địa phương và định hướng, mục tiêu chiến lược, quy hoạch phát triển ngành nuôi trồng thủy sản quốc gia. Đây là một nội dung chủ yếu và quan trọng của quản lý chính quyền đối với hoạt động NT&TTTS trên địa bàn lãnh thổ. Nội dung bao gồm quy hoạch tổng thể phát triển ngành nuôi trồng thủy sản địa phương, quy hoạch bố trí không gian hoạt động NT&TTTS theo phạm vi lãnh thổ, khu vực địa lý và phát triển đội ngũ thương nhân trên địa bàn.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Để hiện thực hóa quy hoạch phát triển ngành nuôi trồng thủy sản địa phương, chính quyền và các cơ quan chức năng Sở quản lý ngành cần phải cụ thể hóa chính sách của

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Chính phủ, xây dựng cơ chế chính sách đặc thù của địa phương, các chương trình mục tiêu và xây dựng cơ chế chính sách đặc thù của địa phương, các chương trình mục tiêu và dự án, kế hoạch cụ thể cho từng thời gian của giai đoạn quy hoạch.

❖ ***Tiêu chí đánh giá***

- Tỷ lệ thực hiện thực tế so với quy hoạch, kế hoạch đề ra.

- Mức độ hài lòng của người dân đối với quy hoạch phát triển KTTS.

1.3.3 Tổ chức bộ máy quản lý, phân công trách nhiệm và phối hợp thực thi chính sách, pháp luật về hoạt động NT&TTTS trên địa bàn Huyện

Chính quyền địa phương phải kiến tạo bộ máy quản lý theo nguyên tắc quyền lực trong tay Nhà nước là thống nhất, triển khai theo hướng dẫn của Chính phủ về phân công, phân cấp về thẩm quyền và trách nhiệm, đảm bảo tính hợp lý về phân công, phối hợp trong nội bộ từng cấp cũng như giữa cấp tỉnh, huyện và xã. Cấp tỉnh tập trung quản lý chiến lược, quy hoạch và chính sách phát triển ngành nuôi trồng thủy sản địa phương; cấp huyện, xã tập trung triển khai thực hiện và quản lý tác nghiệp theo phân cấp quản lý hoạt động NT&TTTS trên địa bàn.

Phòng NN&PTNN là cơ quan tham mưu và chịu trách nhiệm trước UBND huyện về quản lý hoạt động NT&TTTS trên địa bàn. Phòng NN&PTNN chịu sự chỉ đạo và hướng dẫn về nghiệp vụ, chuyên môn quản lý hoạt động NT&TTTS của Sở NN&PTNN và chịu sự chỉ đạo, điều hành trực tiếp của UBND huyện.

❖ ***Tiêu chí đánh giá:***

- Hiệu quả của bộ máy chính quyền.

1.3.4 Tổ chức các hoạt động phát triển hoạt động NT&TTTS trên địa bàn Huyện

- Xây dựng cơ sở hạ tầng phát triển hoạt động NT&TTTS:

Là quá trình tập trung nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện được sử dụng để tham gia vào hoạt động NT&TTTS: điện, nước, cơ sở nuôi trồng thủy sản, cơ sở chế biến, kho chứa sản phẩm thủy sản, phương tiện vận chuyển thủy sản…với mục tiêu tạo động lực để phát triển hoạt động NT&TTTS

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

❖ ***Tiêu chí đánh giá:***

+Số lượng, quy mô khu NTTS và các cơ sở chế biến và lưu trữ sản phẩm thủy sản.

- Đào tạo nguồn nhân lực cho hoạt động NT&TTTS:

Đào tạo nguồn nhân lực cho hoạt động NT&TTTS là các hoạt động học tập cung cấp những kiến thức, kỹ năng nhằm giúp người lao động hoạt động trong lĩnh vực NT&TTTS có thể thực hiện hiệu quả hơn chức năng, nhiệm vụ vị trí việc làm của mình. Nhà nước thực hiện việc sắp xếp và tổ chức lại, củng cố, mở rộng, hệ thống cơ sở đào tạo nghề ngành thủy sản phù hợp với nhu cầu phát triển sản xuất. Ban hành cơ chế chính sách khuyến khích các cơ sở nghiên cứu, đào tạo gắn kết với các doanh nghiệp và cơ sở sản xuất để đư nh nh tiến bộ kỹ thuật và công nghệ mới vào sản xuất.

❖ ***Tiêu chí đánh giá:***

+, Số lượng, chất lượng cơ sở đào tạo nguồn nhân lực.

+, Tỷ lệ lao động qua đào tạo.

- Tổ chức liên kết chặt chẽ giữa sản xuất và tiêu thụ sản phẩm:

Tổ chức liên kết giữa sản xuất và tiêu thụ sản phẩm được hiểu là làm cho sự kết hợp giữa các hộ nuôi trồng hoặc thương lái đối với các cơ sở doanh nghiệp thu mua và tiêu thụ sản phẩm thủy sản diễn ra chặt chẽ và thường xuyên hơn trong quá trình nuôi trồng, thu mua và tiêu thụ sản phẩm.

❖ ***Tiêu chí đánh giá:***

+, Số lượng thương lái và doanh nghiệp thu mua sản phẩm thủy sản.

+, Giá trị sản xuất và giá trị tiêu thụ sản phẩm thủy sản.

1.3.5 Thanh tra, kiểm tra, giải quyết các khiếu nại, tranh chấp thương mại và xử lý các vi phạm quy định chính sách, pháp luật về hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản trên địa bàn

Hoạt động NT&TTTS nói riêng, đầu tư trong các lĩnh vực thủy sản nói chung diễn ra trên địa bàn lãnh thổ cụ thể ở từng địa phương. Do vậy, công tác quản lý hoạt động NT&TTTS, kiểm soát thị trường gắn liền hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát trên

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

từng địa bàn lãnh thổ là rất quan trọng. Thanh tra, kiểm tra trong hoạt động NT&TTTS là việc phòng ngừa, phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật, quy định củ nhà nước đối với hoạt động NT&TTTS.

Cấp tỉnh phải cụ thể hóa các quy định về thanh tra của Chính phủ, về quản lý thị trường của Bộ Công Thương phù hợp với yêu cầu, nội dung phân cấp và điều kiện của địa phương về nội dung nhiệm vụ, bộ máy tổ chức và các nguồn lực, phương tiện, thời gian.

Phối hợp công tác tổ chức thanh tra, giám sát, quản lý hoạt động NT&TTTS với các bộ phận chức năng quản lý cấp tỉnh, huyện. Ngoài ra, còn phải phối hợp công tác thanh tra, kiểm soát và quản lý thị trường, hoạt động NT&TTTS giữa địa phương với lực lượng chức năng của các Bộ ngành của Trung ương, của địa phương nước ngoài trong các trường hợp cụ thể của kinh tế - xã hội, của mở cửa thị trường, hội nhập và hợp tác quốc tế.

Xử lý các khiếu nại, các vi phạm pháp luật về ngành nuôi trồng thủy sản trong phạm vi thẩm quyền và trách nhiệm theo luật định. Xử lý vi phạm là là hoạt động của cơ quan nhà nước có thẩm quyền áp dụng những biện pháp cưỡng chế do pháp luật quy định đối với cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm pháp luật nhưng chưa đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

❖ ***Tiêu chí đánh giá***

+, Thời gian thanh tra, kiểm tra có hợp lý, có ngăn chặn kịp thời các vi phạm liên quan đến hoạt động NT&TTTS.

+, Tỷ lệ vi phạm hậu kiểm tra có vi phạm trở lại không.

1.4 Kinh nghiệm thực tiễn về QLNN đối với hoạt động NT&TTTS

1.4.1. Kinh nghiệm quốc tế

1.4.1.1 Kinh nghiệm của Na Uy

Na Uy là quốc gia có nghề cá phát triển lâu đời và trải qua nhiều thăng trầm. Nhờ quản lý hiệu quả nền nghề cá ở quốc gia này phát triển mạnh mẽ, nhất là trong sản xuất và xuất khẩu cá hồi. Na Uy chú trọng trong công tác quản lý hạn ngạch, quản lý giá sàn, phát triển thị trường tiêu thụ, quản lý dịch bệnh cụ thể như sau:

Quản lý hạn ngạch: Bộ Thủy sản và các vấn đề ven biển phối hợp với các Hiệp hội ngành hàng hữu quan, chính quyền địa phương để xác định và quyết định hạn ngạch nuôi cá hồi (cho 7 vùng nuôi trên lãnh thổ Na Uy) và hạn ngạch khai thác cá tuyết. Tại Na Uy, hạn ngạch được đánh giá là công cụ quản lý tốt nhất trong việc bình ổn giá cá

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

nguyên liệu và gia tăng giá trị thủy sản xuất khẩu. Hàng năm Na Uy kiểm soát không cho sản lượng nuôi cá hồi tăng trên 10%, gây thừa (vì thị trường tiêu thụ còn chịu tác động bởi nhiều hàng hóa thay thế khác). Việc tăng giảm sản lượng nuôi cá hồi được quyết định dựa trên những nghiên cứu khoa học, các thông tin về thị trường tiêu thụ cái từ Hội đồng Thủy sản Na Uy (NSC).

Quản lý giá sàn: Đối với cá hồi, trước đây Luật Xuất khẩu Thủy sản Na Uy quy định, các nhà xuất khẩu không được phép bán cá hồi thấp hơn giá thành sản xuất. Tuy nhiên, do giá xuất khẩu cá hồi phụ thuộc vào thị trường tiêu thụ, bị ràng buộc bởi các quy định thương mại quốc tế nên việc áp dụng giá sàn xuất khẩu bị thất bại quy định này đã bị bãi bỏ. Hiện nay, Na Uy áp dụng duy nhất giá sàn nguyên liệu cho khai thác, tiêu thụ cá tuyết thông qua hoạt động của Hiệp hội Bán hàng Thủy sản Na Uy.

Phát triển thị trường tiêu thụ: Căn cứ vào các nghiên cứu, thông tin về thị trường. Bộ Thủy sản Và Các vấn đề ven biển sẽ ban hành hoặc tham mưu cho Chính phủ ban hành các chính sách quy định pháp luật về sản xuất, xuất khẩu thủy sản: trong đó có việc quy định hạn ngạch thôi cá lồi. Hội đồng Thủy sản Na Uy là cơ quan thực hiện các hoạt động xúc tiến thương mại thủy sản, xây dựng và củng cố thương hiệu thủy sản Na Uy.

Quản lý dịch bệnh: Năm 1985, ngành sản xuất cá hồi Na Uy bị khủng hoảng vì ô nhiễm môi trường và dịch bệnh (do chất thải từ hoạt động nuôi và việc sử dụng quá nhiều kháng sinh trong nuôi thủy sản). Khắc phục tình trạng này, Chính phủ Na Uy đã thực hiện các giải pháp đồng bộ như: Di chuyển lồng bè nuôi ra vị trí nước sâu hơn, vị trí vùng biển hở, khắc phục, xử lý ô nhiễm môi trường vùng nuôi; nghiên cứu, phát triển vaccine phòng bệnh; hạn chế sử dụng kháng sinh, thay thế bằng vaccine trong phòng, chống bệnh cá hồi quy định mật độ thả nuôi; định ra khoảng thời gian giữa các chu kỳ nuôi, thời điểm thả giống, điều kiện nuôi đào tạo cán bộ thú y thủy sản; áp dụng quy định chứng nhận vùng cơ sở nuôi an toàn và thực hiện một số giải pháp kỹ thuật khác...

1.4.1.2 Kinh nghiệm của Nhật Bản

Nhật Bản áp dụng thành công mô hình đồng quản lý đối với việc quản lý thủy sản. Quan điểm của Chính phủ Nhật Bản là, người dân gắn cuộc sống với sinh kế biển thì có quyền và trách nhiệm bảo vệ nguồn lợi thủy sản. Với việc cộng đồng ngư dân đứng và thực hiện các kế hoạch bảo vệ biên, mục tiêu bảo vệ nguồn lợi thủy sản rất có hiệu quả bởi không lực lượng nào đông đảo và gắn cuộc sống với biển như ngư dân. Mô hình này còn giải quyết được bài toán về nhân lực và chi phí.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Không chỉ bảo vệ nguồn lợi thủy sản và đa dạng sinh học vùng biển gần bờ, đối với vùng biển xa bờ của Nhật Bản, mô hình đồng quản lý, phối hợp giữa Chính phủ và ngư dân được khởi động từ năm 2002. Mô hình này thay thế cho hoạt động bảo vệ nguồn lợi thủy sản xa bờ vốn trước đó chỉ do Chính phủ thực hiện Kế hoạch khôi phục nguồn lợi được thiết lập bởi Chính phủ và nhóm cộng đồng ngư dân khai thác xa bờ, tập trung bảo vệ các loài mục tiêu (đơn loài) và vào các hoạt động nghề cá (đa loài). Đến nay khoảng 2.000 kế hoạch quản lý nguồn lợi xa bờ đã được thiết kế và thực hiện tại Nhật Bản.

Ngoài ra, việc quản lý thủy sản của Nhật Bản hiện được xây dựng dựa trên 3 yếu tố: kiểm soát đầu vào, kiểm soát đầu ra và kiểm soát các yếu tố kỹ thuật.

Kiểm soát đầu vào bao gồm các yếu tố: số lượng và kích thước các loại tàu; ngư cụ và phương pháp khai thác tổng sản lượng theo cường lực khai thác. Trong đó, việc quản lý tàu cá được Nhật Bản hết sức chú trọng và thực hiện nghiêm ngặt.

Việc cấp phép đóng tàu ở Nhật Bản được thực hiện sau khi ngư dân có giấy phép khai thác do cơ quan chức năng cấp. Bên cạnh các yếu tố kỹ thuật được thông qua thì chủ tàu phải có được giấy phép khai thác để các cơ quan quản lý năm được những thông tin về loài và vùng khai thác ngư dân đăng ký. Từ đó, giúp các cơ quan quản lý chủ động trong việc cấp phép đóng tàu dựa trên sự cân bằng về loài và vùng khai thác Đây cũng chính là cách quản lý mà Nhật Bản hướng tới quản lý nghề cá dựa trên nguồn lợi bền vững.

Đối với việc kiểm soát đầu ra, hay nói cách khác là kiểm soát tổng sản lượng khai thác cho phép thì Nhật Bản chỉ cho phép được khai thác đối với 7 loài mục tiêu, bao gồm các loài được khai thác, tiêu dùng với số lượng lớn và quan trọng với cuộc sống người dân. Mọi sự kiểm soát đều có các luật kèm theo khung pháp lý về cuộc sống người dân. Mọi sự kiểm soát đều có các luật kèm theo khung pháp lý về nghề cá của Nhật Bản.

Song song với kiểm soát đầu vào, kiểm soát đầu ra thì các yếu tố kiểm soát về kỹ thuật (như kiểm soát kích cỡ mắt lưới, kích cỡ cá, kiểm soát mùa khai thác và các ngư trường khai thác) cũng được thực hiện khá chi tiết tại Nhật Bản. Mọi sự kiểm soát có thể diễn ra ngay tại các ngư trường và ngay cả trên tàu trong quá trình khai thác dưới sự kiểm tra của các thanh tra viên. Các yếu tố kỹ thuật được kiểm soát nhằm bảo vệ các vùng sinh sản, các đàn giống bố mẹ, đàn cá con, tạo điều kiện tốt nhất để nguồn lợi thủy sản được bảo tồn và phát triển một cách cân bằng giữa các vùng khai thác trong các mùa khai thác.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

1.4.2. Kinh nghiệm trong nước

1.4.2.1. Kinh nghiệm quy hoạch và tổ chức quản lý vùng nuôi và vùng công nghiệp chế biến thủy sản ở huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên - Huế

Tổ chức công khai quy hoạch: Họp dân, khu dân cư công bố quyết định phố duyệt quy hoạch; lập bảng công khai quy hoạch tại trung tâm xã và các điểm quy hoạch chi tiết, thực hiện cắm mốc quy hoạch trên thực địa. Việc làm này nhằm tạo điều kiện cho người dân nắm bắt được thông tin về quy hoạch, qua đó giúp mọi người hiểu và thực hiện theo.

Đầu tư hạ tầng trong khu nuôi thủy sản ở các hộ gia đình cần được chú trọng: ao lăng, ao nuôi, ao xử lý thải, giao thông nội vùng... cần được đầu tư, cải tạo. Trong đó, việc xây dựng ao xử lý thải thực hiện theo từng tiểu khu nuôi và theo nhóm hộ nuôi trồng thủy sản. Khuyến khích đầu tư đối với lĩnh vực chế biến sản phẩm thủy sản.

Hình thành các tổ tự quản, hợp tác xã nuôi trồng thủy sản: Song song với việc đầu tư vào cơ sở hạ tầng, thực hiện quản lý, quy hoạch vùng nuôi, việc tập trung vào công tác tổ chức sản xuất như bố trí cán bộ theo dõi, hình thành hợp tác xã nuôi trồng thủy sản và tổ tự quản trong nuôi tôm trên cát nhằm tăng cường công tác kiểm soát việc chấp hành đăng ký kiểm dịch giống tha nuôi, chấp hành đúng khung lịch thời vụ của cơ quan quản lý chuyên ngành.

1.4.2.2. Kinh nghiệm quản lý môi trường vùng nuôi tôm và tiêu thụ tôm trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

+ Phối hợp với cơ quan chuyên môn thực hiện công tác quan trắc, cảnh báo môi trường tại các vùng nuôi, khuyến cáo kịp thời cho người nuôi.

+ Tuyên truyền, hướng dẫn và giám sát người nuôi tôm thực hiện nghiêm các yêu cầu kỹ thuật trong xây dựng ao nuôi, ao chứa lắng và xử lý nước thải, tuân thủ cải tạo ao, xử lý ao nuôi đúng quy trình trước khi thả giống.

+ Nêu cao vai trò của các hợp tác xã, tổ hợp tác, tổ cộng đồng vùng nuôi trong quản lý môi trường vùng nuôi và kiểm soát chất lượng con giống thả nuôi.

+ Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về quản lý môi trường, xả chất thải, nước thải chưa qua xử lý ra môi trường của các công ty chế biến thủy sản

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

+ Đầu tu cơ sở hạng tầng các chợ, cảng để tiêu thụ sản phẩm thủy sản phát triển.

1.4.3. Các bài học kinh nghiệm đối với huyện Thái Thụy

Thứ nhất, cần có sự tham gia của người dân trong việc quản lý hoạt động NT&TTTS từ các khâu quy hoạch, kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện đến kiểm tra, giám sát. Phải tạo được sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, Chính quyền và sự đồng thuận của nhân dân tất cả vì mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Trong quá trình chỉ đạo, điều hành các cấp chính quyền địa phương phải kiên quyết, cụ thể đồng thời tăng cường tác công tác kiểm tra, giám sát để giải quyết kịp thời những vướng mắc phát sinh.

Thứ hai, ưu tiên đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, trú trọng đầu tư cho các cơ sở nghiên cứu đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, đẩy mạnh áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất con giống nuôi thương phẩm và chế biến thủy sản, từng bước xác định và xây dựng thương hiệu các sản phẩm thủy sản đặc sản chủ lực gắn với đẩy mạnh xúc tiến thương mại,

Thứ ba, quan tâm xây dựng, củng cố tổ chức bộ máy thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với hoạt động NT&TTTS từ huyện đến xã để thực hiện nhiệm vụ quản lý, chỉ đạo tổ chức sản xuất đáp ứng tình hình sản xuất; chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ chuyên ngành, chất lượng lao động tham gia sản xuất thủy sản.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

CHƯƠNG 2: THỰC TRẠNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG NUÔI TRỒNG VÀ TIÊU THỤ THỦY SẢN TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

2.1 Tổng quan Bộ máy Quản lý nhà nước đối với hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản trên địa bàn huyện Thái Thụy

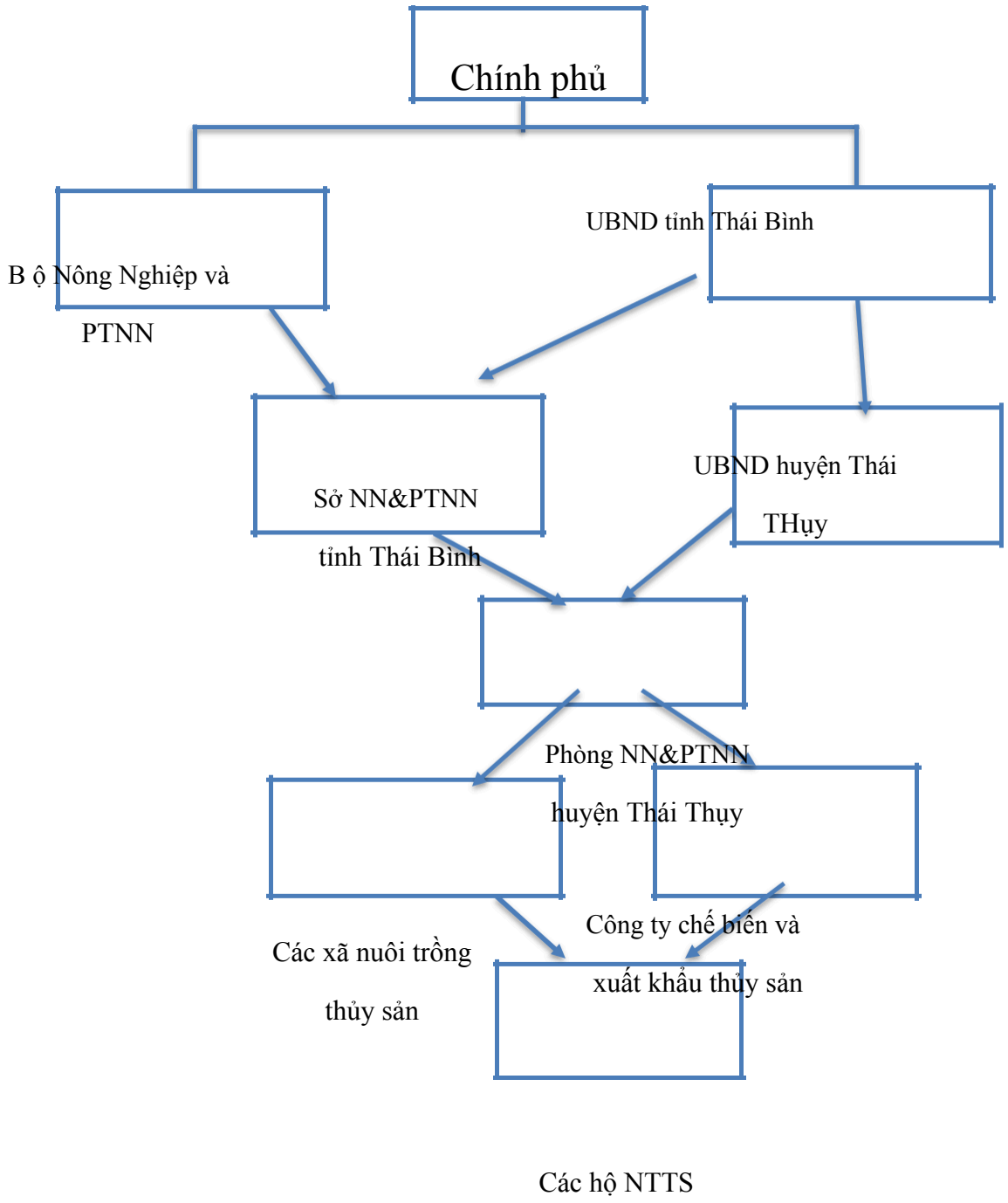

Sơ đồ 2.1. Tổng quan Bộ máy QLNN đối với hoạt động NT&TTTS trên địa bàn huyện Thái Thụy

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Nguồn: Phòng NN&PTNN huyện Thái Thụy Bộ máy QLNN đối với hoạt động NT&TTTS trên địa bàn huyện Thái Thụy cũng như các huyện của tỉnh Thái Bình đều giống nhau. Về cơ bản, có 2 nhóm chủ thể trong

QLNN đối hoạt động NT&TTTS trên địa bàn huyện Thái Thụy. Thứ nhất, chủ thể thực hiện QLNN theo chức năng bao gồm các Sở, Ban, Ngành mà trong đó trọng tâm là Bộ

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Nông nghiệp và PTNN. Các nội dung quản lý theo chức năng bao gồm: xây dựng bộ máy quản lý, ban hành hệ thống pháp lý về hoạt động NT&TTTS, ban hành và thực thi chính sách phát triển hoạt động NT&TTTS; thanh tra kiểm tra hoạt động của doanh nghiệp trong hoạt động NT&TTTS. Thứ hai, chủ thể thực thi chức năng QLNN theo lĩnh vực hoạt động NT&TTTS tại địa phương là UBND huyện Thái Thụy, Phòng NN&PTNN và các Ban Nông nghiệp, hợp tác xã; chính là đơn vị có tác động trực tiếp đến hoạt động của hoạt động NT&TTTS thông qua việc cung ứng các dịch vụ công và quản lý hoạt động.

2.2 Tổng quan tình hình và các nhân tố ảnh hưởng đến quản lý nhà nước đối với hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản trên địa bàn huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

2.2.1 Tổng quan tình hình quản lý nhà nước đối với hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản trên địa bàn huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

Thực hiện kế hoạch nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản năm 2018, Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo các ngành chuyên môn, các xã ven biển cải tạo xử lý ao đầm, ứng dụng và hướng dẫn nhân dân các biện pháp kỹ thuật để nuôi trồng thủy sản. Đồng thời, UBND huyện cũng chỉ đạo các phòng ban tạo mọi điều kiện cho các công ty chế biến thủy sản để tăng sản lượng cũng như giá trị cho hoạt động xuất khẩu thủy sản.

- Tổng diện tích nuôi trồng thủy sản năm 2020 là 4.331 ha, tăng 99 ha (2.33%) so với năm 2019:

+, *Công tác quản lý con giống, thức ăn, thuốc thú y thuỷ sản:*

Diện tích nuôi trồng thuỷ sản nước lợ 1.590 ha. Toàn huyện đã nuôi thả 206,7 triệu con tôm giống, trong đó tôm sú 75,3 triệu con, tôm thẻ chân trắng 118,9 triệu con. Sản lượng 3.587 tấn; tăng 2,17% so với cùng kỳ. Đến nay đang tập trung thu hoạch tôm cá cuối vụ và chuẩn bị công tác cải tạo ao đầm phục vụ quá trình nuôi thả con giống năm 2022.

Mô hình nuôi tôm thẻ chân trắng theo phương pháp công nghệ cao phát triển mạnh, tập trung ở các xã, điển hình là xã Thái Thượng với diện tích 17 ha đã mang lại hiệu quả kinh tế cao hơn so với nuôi truyền thống từ 3-4 lần và ít phụ thuộc vào thời tiết, mở ra hướng đi mới cho ngành nuôi trồng thủy sản.

UBND huyên đã chỉ đạo phòng Nông nghiệp & PTNT kết hợp với Chi cục NTTS Và Chi cục thú y tiến hành kiểm tra số tôm giống, thức ăn trên địa bàn nuôi, đã

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

hạn chế lượng tôm giống không đạt tiêu chuẩn, thức ăn kém chất lượng cung ứng về địa phương.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Phòng Nông nghiệp & PTNT đã phối hợp với Chi cục nuôi trồng thuỷ sản và Trung tâm Khuyến nông khuyến ngư đã mở 11 lớp tập huấn về cải tạo môi trường, kỹ thuật NTTS nước ngọt, mặn, lợ cho các hộ NTTS ở các xã trong địa bàn huyện.

+, Công tác quản lý môi trường & phòng trừ dịch bệnh:

Để chủ động phòng chống dịch bệnh trên tôm Sở Nông nghiệp & PTNT đã cấp hoá chất cho các xã có vùng chuyển đổi để xử lý môi trường trước khi lấy nước vào ao nuôi và được sự chỉ đạo của các cơ quan chức năng, sự hướng dẫn của cán bộ kỹ thuật, công tác cải tạo ao đầm, làm sạch môi trường, chọn con giống có chất lượng, thả đúng lịch thời vụ.

Năm 2020, do thời tiết diễn biến phức tạp, một số hộ nuôi vẫn ham mua giống giá rẻ chưa qua kiểm dịch, công tác cải tạo ao đầm chưa tốt đã tác động xấu đến sự phát triển của tôm trong ao, đầm nuôi. Vì vậy tại ao vùng chuyển đổi xã Thái Thượng đã xuất hiện tôm bị chết do nhiễm virus đốm trắng. Toàn huyện có 249 hộ nuôi có tôm bị chết trên diện tích 24 ha. Trước tình hình diễn biến dịch bệnh trên địa bàn huyện, UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn của huyện phối hợp với xã có dịch bệnh xảy ra tổ chức thực hiện công tác giám sát, xử lý môi trường ao bị bệnh. Sở Nông nghiệp & PTNT, UBND huyện đã hỗ trợ trên 3.500 kg hóa chất Clorrine để xử lý. Kết quả đã khống chế được dịch bệnh không lây lan ra diện rộng.

- Tình hình tiêu thụ sản phẩm trong giai đoạn từ năm 2018-T6/2021:

Tiêu thụ sản phẩm thủy sản của huyện Thái Thụy chịu ảnh hưởng rất lớn của đại dịch Covid-19:

+, Tiêu thụ trong nước: Trong giai đoạn 2018-T6/2021, chỉ có riêng năm 2018 là không chịu ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 nên hoạt động tiêu thụ sản phẩm thủy sản được diễn ra bình thường. Các năm 2019 và 2020 là 2 năm ảnh hưởng nặng nề nhất của dịch bệnh, khi đất nước thực hiện biện pháp đóng cửa đất nước để tập trung chống dịch; các chợ, nhà hàng, khách sạn đều buộc phải đóng cửa nên tiêu thụ sản phẩm thủy sản ra thị trường các tỉnh có dịch gần như là không diễn ra. Huyện Thái Thụy nói riêng và tỉnh Thái Bình nói chung rất may chịu ảnh hưởng rất ít chính vì thế hoạt động tiêu thụ sản phẩm thủy sản trong nội tỉnh được diễn ra bình thường. Trong năm 2019 và 2020, do đất nước thực hiện chống dịch rất hiệu quả nên có những thời gian khống chế được dịch, chính vì thế, hoạt động tiêu thụ sản phẩm thủy sản ra thị trường trong nước được cải thiện rất nhiều. Tính đến T6/2021, thực hiện phương châm "sống chung với dịch bệnh", chính vì vậy hoạt động tiêu thuh thủy sản gần như được diễn ra một cách bình thường.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

+, Xuất khẩu: Cũng giống như tiêu thụ trong nước, hoạt động xuất khẩu thủy sản cũng chịu ảnh hưởng nặng nề của dịch bệnh Covid-19. Các thị trường xuất khẩu thủy sản lớn của nước ta: Trung Quốc, EU, Mỹ... đều chịu ảnh hưởng rất lớn của dịch bệnh Covid-

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

19, chính vì thế hoạt động xuất khẩu thủy sản ra các nước gặp rất nhiều khó khăn. Sau khi các nước trên thế giới và Việt Nam thực hiện mở cửa thị trường đã giúp cho tình hình tiêu thụ thủy sản qua hoạt động xuất khẩu được khởi sắc.

UBND tỉnh, Sở NN&PTNN, UBND huyện và các phòng ban đã có những chính sách hỗ trợ cho các công ty chế biến và xuất khẩu thủy sản để ổn định tình hình cũng như cải thiện hoạt động tiêu thụ thủy sản.

2.2.2 Các nhân tố ảnh hưởng đến quản lý nhà nước đối với hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản trên địa bàn huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

Một là, chế độ, chính sách quản lý chung của Nhà nước đối với hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản trên địa bàn huyện Thái Thụy.

Chế độ, chính sách của Nhà nước ảnh hưởng đến QLNN đối với hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản trên địa bàn huyện Thái Thụy trên các mặt:

- Chính sách phát triển KT – XH quốc gia, vùng, ngành, địa phương, vùng lãnh thổ, loại hình doanh nghiệp,... đều tác động đến mục tiêu, nội dung và phương thức quản lý của Nhà nước đối với hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản. Chế độ, chính sách chung của Nhà nước rõ ràng, minh bạch có độ nhất quán và ổn định cao thì tạo cơ sở pháp lý cho quản lý hiệu quả của Nhà nước đối với hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản. Ngược lại, chế độ, chính sách chung của Nhà nước thiếu minh bạch, không rõ ràng, thiếu tính nhất quán có thể cản trở các cơ quan nhà nước thực hiện quản lý có kết quả các hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản. Thậm chí, nếu chính sách phát triển kinh tế của nhà ước có sai lầm thì QLNN dễ trở thành lực cản sự phát triển hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản.

- Thể chế hóa của Nhà nước về các mặt tài chính, tiền tệ, giá cả, đầu tư, thương mại, ngân sách, tiết kiệm,... phù hợp hay không phù hợp với kinh tế thị trường cũng ảnh hưởng lớn đến QLNN đối hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản. Bởi vì, nếu thể chế, chính sách của Nhà nước phù hợp thì sẽ hỗ trợ QLNN, làm cho QLNN đối hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản đơn giản hơn, chi phí thấp hơn, hiệu quả cao hơn, khuyến khích các vùng nuôi trồng và hoạt động tiêu thụ phát triển hiệu quả. Nếu việc thể chế hóa không phù hợp với kinh tế thị trường thì sẽ làm cho QLNN đối với hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản vừa nặng nề, áp đặt mệnh lệnh hành chính quan liêu.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Hai là, trình độ năng lực của chính quyền huyện Thái Thụy.

Hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản thường gắn liền với việc sử dụng đất, cơ sở hạ tầng, trong đó có nhiều nội dụng liên quan đến quản lý theo lãnh thổ của chính quyền địa phương. Chính vì thế, năng lực, trình độ và tầm nhìn của cấp chính quyền ảnh hưởng rất lớn đến QLNN đối với hoạt động nuôi trồngvà tiêu thụ.

Ảnh hưởng của trình độ ban hành chính sách đối với hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản của huyện Thái Thụy. Khía cạnh ảnh hưởng ở đây là năng lực chủ trì xây dựng và điều chỉnh quy hoạch phát triển các vùng nuôi trồng, chợ, công ty chế biến thủy sản trên địa bàn phù hợp với quy hoạch tổng thể cả nước. Mặc dù quy hoạch ở địa phương phải phù hợp với quy hoạch chung của vùng và cả nước, nhưng nội dung và chất lượng quy hoạch của từng địa phương phụ thuộc rất lớn vào sự quan tâm, tầm nhìn và quyết tâm chỉ đạo của chính quyền. Thực tế cho thấy, chính quyền địa phương nào sáng suốt và có tầm nhìn đúng đắn, có năng lực chỉ đạo hiệu quả thì QLNN ở địa phương đó cùng chiều với phát triển hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản. Ngược lại, chính quyền địa phương thiếu năng lực, không có tầm nhìn đúng, thiếu năng động thì QLNN trở thành yếu tố cản trở sự phát triển hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản.

Ảnh hưởng của trình độ tổ chức thực hiện chính sách đối với hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản, đó là ảnh hưởng của năng lực tài chính và sự chỉ đạo của cấp huyện đối với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện và cấp xã.

Thứ ba, trình độ, năng lực, phẩm chất của đội ngũ cán bộ, công chức: Đây là đội ngũ trực tiếp thực thi nhiệm vụ QLNN đối hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản, do vậy trình độ, năng lực của họ có vai trò rất quan trọng. Yêu cầu đối với đội ngũ cán bộ chuyên trách của Huyện phải có phẩm chất đạt chuẩn về đạo đức, có chuyên môn phù hợp với lĩnh vực quản lý, có kinh nghiệm thực tiễn và thấu hiểu, biết phát huy trình độ, năng lực, tính năng động, sáng tạo trong thực thi công vụ, tạo niềm tin cho hộ nuôi trồng và các doanh nghiệp thúc đẩu các hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản phát triển. Tuy nhiên, nếu trình độ, năng lực của đội ngũ không ngang tầm nhiệm vụ, quan liêu, sẽ làm giảm sút niềm tin, ảnh hưởng tiêu cực đến hiệu quả QLNN đối với các hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản.

Thứ tư, ảnh hưởng của trình độ kiểm tra, thanh tra và giám sát đối với hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản của huyện Thái Thụy.

Đó là năng lực của cấp huyện trong việc ban hành và giám sát thực hiện quy chế phối hợp giữa UBND huyện với các sở ban ngành quyết định chất lượng QLNN đối với

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản. Nếu việc phối hợp không tốt thì dù quyết tâm đến đâu QLNN cũng trục trặc. Ngược lại quy chế phối hợp rõ ràng, hiệu lực phối hợp cao, tiến độ phối hợp nhịp nhàng sẽ làm cho QLNN thích ứng nhanh với hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản và hiệu quả cao hơn.

Ngoài ra, thành phố đại diện cho nhiều quyền hạn QLNN khác về hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản theo quy định của pháp luật, do đó, hiển nhiên là, chất lượng của thành phố quyết định chất lượng quản lý của họ đối với các hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản trên địa bàn huyện.

Thứ năm, nhân tố thuộc về điều kiện tự nhiên và điều kiện kinh tế- văn hóa – xã hội.

Điều kiện tự nhiên là toàn bộ các điều kiện môi trường tự nhiên như: địa hình đa dạng, khí hậu , vị trí địa lý thuận lợi, có tài nguyên biển, sông ngòi, đất đai…Cơ quan QLNN dựa vào điều kiện tự nhiên làm cơ sở cho việc quy hoạch phát triển hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản và các biện pháp chính sách đề phát triển hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản . Những yếu tố về điều kiện tự nhiên thuận lợi đã giúp cho việc hoạch định phát triển hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản và đưa ra thực thi các quyết định QLNN về hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản.

Tình hình phát triển kinh tế của địa phương là nhân tố quan trọng tác động đến sự phát triển của hoạt động NT&TTTS và quản lý hoạt động NT&TTTS. Khi cơ quan QLNN ban hành một chính sách ưu đãi về hoạt động NT&TTTS sẽ xét đến vấn đề về kinh tế của một địa phương để đưa ra một chính sách phù hợp với địa phương đó, ví dụ: Một địa phương có nền kinh tế phát triển thấp thì cơ quan QLNN ban hành chính sách ưu đãi về hoạt động NT&TTTS sẽ phải đưa ra một số ưu đãi về đất đai, thuế, hỗ trợ lãi suất vay vốn đầu tư hạ tầng, hỗ trợ đào tạo nhân lực. Còn đối với địa phương có kinh tế phát triển mạnh thì chính sách ưu đãi về thủy sản sẽ hướng đến chất lượng sản phẩm thủy sản, liên kết sản xuất, tiêu thụ, xuất khẩu. Khi kinh tế phát triển và môi trường chính sách thuận lợi sẽ tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp thuận lợi tham gia vào các hoạt động NT&TTTS, điều đó cũng thuận lợi cho công tác QLNN.

Sự phát triển của nền sản xuất xã hội có tầm quan trọng làm xuất hiện nhu cầu về tiêu thụ các sản phẩm thủy sản. Trình độ dân trí, yếu tố văn hóa cũng có ảnh hưởng nhất định đến công tác quản lý nhà nước về kinh tế trong hoạt động NT&TTTS như: văn hóa ẩm thực các loài thủy sản bản địa; hoạt động văn hóa lễ hội, dịch vụ du lịch càng phát triển mạnh thì vấn đề quản lý nhà nước về vệ sinh an toàn thực phẩm đối với các sản phẩm nông nghiệp nói chung và sản phẩm thủy sản nói riêng đòi hỏi càng cao và càng phức tạp. Hơn nữa, từ thực tiễn cho thấy nếu địa phương nào trình độ dân trí

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

cao, người dân có trình độ kỹ thuật cao thì thường xuyên được cập nhật thông tin và nắm bắt được các quy định pháp luật, cơ chế chính sách của nhà nước trong lĩnh vực thủy sản của nhà nước thì công tác quản lý nhà nước đều thuận lợi hơn ở các địa phương có trình độ dân trí thấp hơn do nhận thức và ý thức pháp luật củ họ cao hơn, khả năng tiếp cận và thụ hưởng chính sách tốt hơn.

2.3 Thực trạng hoạt động NT&TTTS của huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình từ năm 2018 – T6/2021

2.3.1 Thực trạng hoạt động nuôi trồng thủy sản huyện Thái Thụy từ 2018-T6/2021

2.3.1.1 Số cơ sở, doanh nghiệp, trang trại nuôi trồng thủy sản trên địa bàn huyệ

Tổng số cơ sở nuôi trồng thủy sản toàn huyện là 13.678 cơ sở, chiếm 15,83% trên tổng số cơ sở nuôi trồng thủy sản của toàn tỉnh (86.395 cơ sở). Số lượng sơ sở nuôi trồng thủy sản tập trung chủ yếu tại huyện Thái Thụy với 5 trang trại và 5 doanh nghiệp và 1 hợp tác xã, số lượng hộ nuôi trồng thủy sản cũng không biến động nhiều qua các năm.

2.3.1.2 *Quy mô, diện tích nuôi trồng thủy sản trên địa bàn huyện*

Việc phát triển diện tích mặt nước nuôi thủy sản cũng đóng góp một phần không nhỏ trong việc là gia tăng sản lượng và năng suất nuôi trồng. Trong những năm qua huyện Thái Thụy phát triển mạnh mẽ nuôi trồng thủy sản trên cả 03 loại hình mặt nước (nước ngọt, nước lợ và nước mặn biển). Diện tích nuôi trồng thủy sản của huyện qua các năm vẫn giữ được nhịp độ phát triển tăng và ổn định. Giai đoạn 2018-2020, tốc độ tăng diện tích nuôi trồng thủy sản bình quân đạt 4.478%/năm. Diện tích nuôi trồng thủy sản huyện Thái Thụy đứng thứ 2 tỉnh chỉ sau huyện Tiền Hải nhưng tốc độ tăng về diện tích nuôi trồng thủy sản lại đứng đầu tỉnh Thái Bình . Năm 2020 diện tích nuôi trồng thủy sản đạt 4.331 ha, tăng 99 ha (2.33%) so với năm 2019; năm 2019 diện tích nuôi trồng thủy sản đạt 4.232 ha, tăng 263ha (6.62%) so với năm 2018. Năm 2018 diện tích nuôi trồng thủy sản đạt 3.969 ha và tính đến tháng 6-2021 diện tích nuôi trồng thủy sản đạt 4.300 tương đương với cùng kỳ năm 2020. Nếu so với các tỉnh trong khu vực Đồng bằng sông Hồng về chỉ tiêu diện tích nuôi trồng thủy sản trong vài năm gần đây thì huyện Thái Thụy đã góp phần làm diên tích nuôi trồng thủy sản của tỉnh Thái Bình chỉ xếp sau Quảng Ninh, Hải Phòng và Nam Định.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

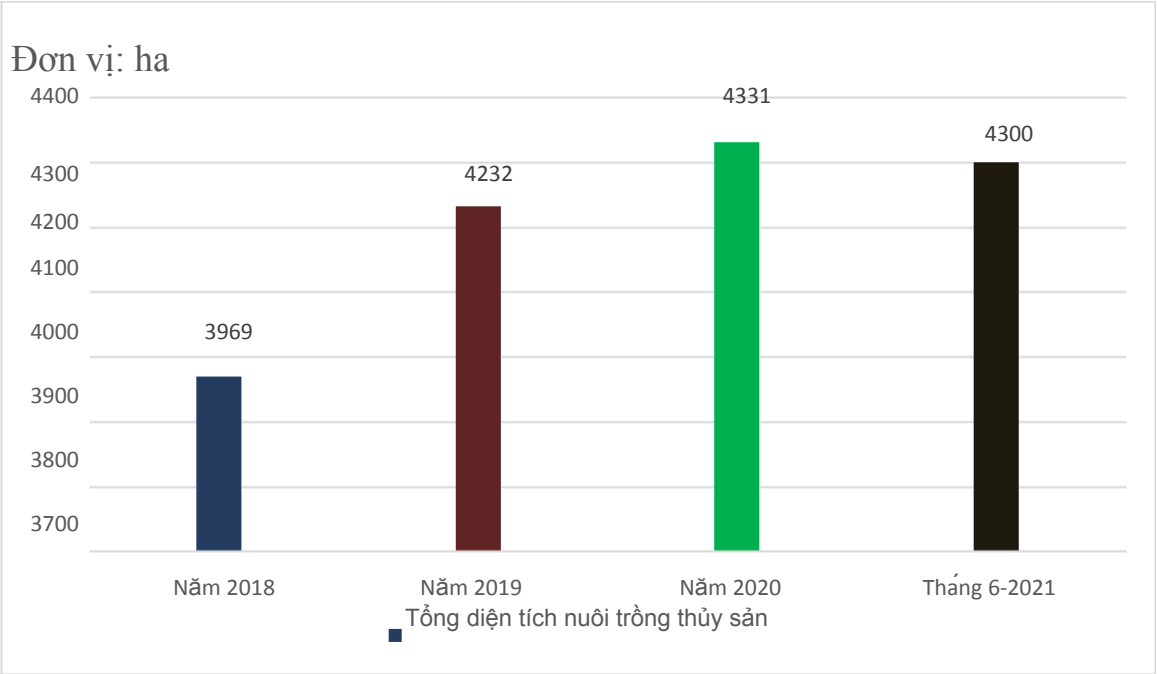

Biểu đồ 2.1: Diện tích nuôi trồng thủy sản huyện Thái Thụy giai đoạn2018 – T6/2021

Nguồn: Niên giám thống kê Thái Bình 2020

Diện tích nuôi trồng thủy sản của huyện Thái Thụy có xu hướng ổn định và tăng qua các năm, điều này có thể thấy hoạt động nuôi trồng thủy sản trên địa bàn huyện vẫn đang diễn ra sôi động. Diện tích nuôi trồng thủy sản tăng lên do việc chuyển đổi diện tích đất nông nghiệp kém hiệu quả sang nuôi trồng thủy sản nước ngọt, việc khai phá diện tích rừng ngập mặn phục vụ nuôi thủy sản nước lợ (nuôi tôm, cá) và việc phát triển mạnh nuôi trồng thủy sản nước mặn (nuôi ngao).

Bảng 2.1*:* Diện tích nuôi trồng thủy sản huyện Thái Thụy phân theo loại nước nuôi giai đoạn 2018 – T6/2021

	2018	2019	2020	T6-2021
Tổng số	**3.969**	**4.232**	**4.331**	**4.300**
Diện tích nước ngọt	1.349	1.394	1.600	1.430
Diện tích nước lợ	1.527	1.567	1.590	1.567
Diện tích nước mặn	1.093	1.271	1.141	1.303

Đơn vị: ha

Nguồn: Niên giám thống kê huyện Thái Thụy 2020

Diện tích nuôi nuôi trồng thủy sản mặn, lợ có xu hướng tăng trong những năm gần đây do khai thác các vùng bãi triều để nuôi nhuyễn thể hai mảnh vỏ, đặc biệt là ngao. Tuy chiếm một tỷ lệ nhỏ hơn so với tổng diện tích nuôi trồng nước ngọt, song tỷ lệ này

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

đều có biến động tăng qua các năm, giai đoạn 2018-2020, tốc độ tăng diện tích nuôi trồng thủy sản mặn, lợ bình quân 2,27%/năm. Đối tượng nuôi nước mặn, lợ là: các loài tôm, ngao… cá vược, cá song, rô phi, tôm thẻ chân trắng tôm sú,...

Năm 2018 diện tích nuôi thủy sản nước mặn, lợ chiếm 66,18%; năm 2019 chiếm 67,06% và năm 2020 chiếm khoảng 63,05%. Phát triển nuôi trồng thủy sản mặn, lợ cũng là một trong những thế mạnh của huyện Thái Thụy; bên cạnh đó không chỉ phát triển diện tích nuôi trồng mặn, lợ cả hai huyện cũng đều có diện tích nuôi trồng thủy sản trên cả 03 loại mặt nước (nước mặn, nước ngọt, nước lợ). Diện tích nuôi nước ngọt chiếm một tỷ trọng lớn trong tổng diện tích nuôi trồng thủy sản của tỉnh. Giai đoạn 2018-2020, diện tích nuôi nước ngọt cũng không ngừng tăng nhưng không nhiều, mức tăng bình quân tăng 9,05%/năm và tăng nhanh nhất tỉnh Thái Bình. Năm 2020, diện tích nuôi trồng thủy sản nước ngọt đạt 1.600 ha, chiếm 18.1% tổng diện tích nuôi trồng thủy sản của tỉnh. Đối tượng thủy sản nuôi trên loại hình nước ngọt là các loại cá như: Cá trôi, cá rô phi, cá trắm, cá chép, cá mè…

2.3.1.3 Sản lượng nuôi trồng thủy sản huyện giai đoạn 2018 – T6/2021

Hoạt động sản xuất thủy sản tiếp tục đóng góp tăng trưởng cao trong tổng giá trị chung của ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản. Sản lượng nuôi trồng tỉnh Thái Bình luôn đứng thứ 1/11 tỉnh trong vùng Đồng bằng sông Hồng, các cơ sở chế biến thủy sản trong tỉnh đang từng bước phát triển cả về số lượng và quy mô sản xuất, góp phần thúc đẩy hoạt động sản xuất thủy sản phát triển, tạo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động khu vực nông nghiệp nông thôn.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

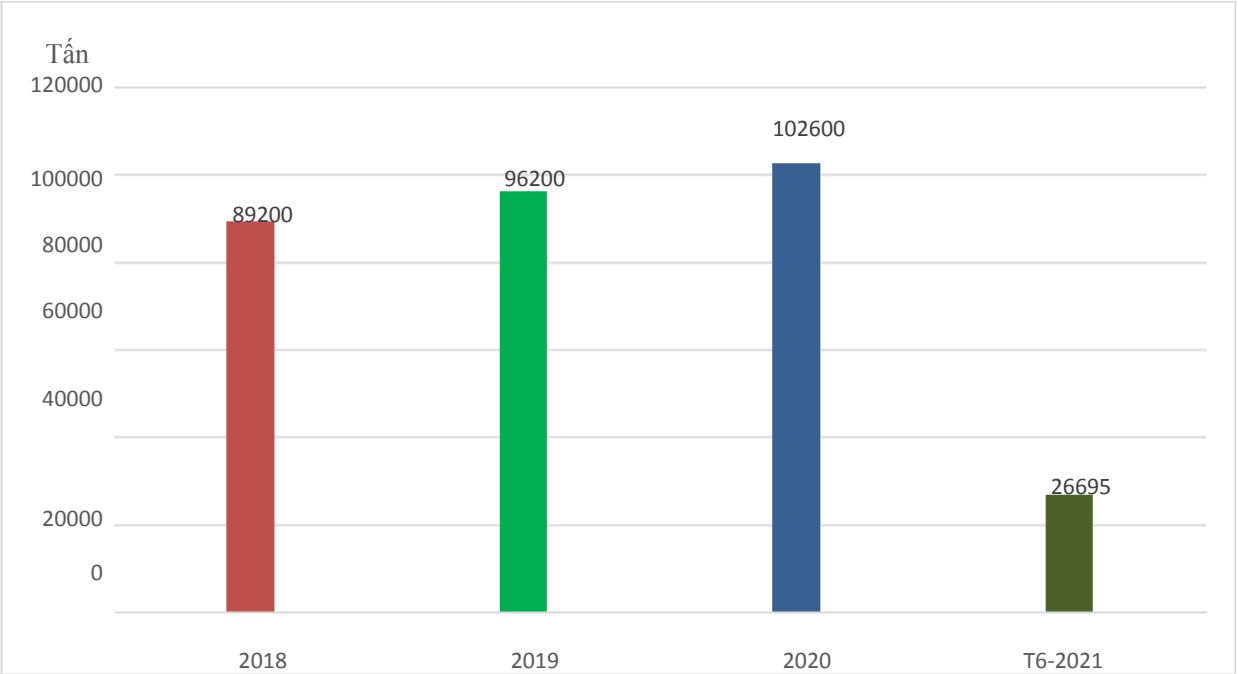

Biểu đồ 2.2: Tổng sản lượng nuôi trồng thủy sản huyện Thái Thụy từ 2018-T6/2021

Nguồn: Phòng Nông nghiệp và PTNN huyện Thái Thụy

Sản lượng NTTS năm 2018 trên địa bàn huyện đạt 89.200 tấn tăng 6.500 tấn (7,85%) so với năm 2017, năm 2019 sản lượng đạt 96.200 tấn tăng 7.000 tấn (7,84%) so với năm 2018. Năm 2020 sản lượng đạt 102.600 tất tăng 6.400 tấn (6,65%). Tốc độ tăng sản lượng NTTS trong giai đoạn 2018-2020 bình quân đạt 7,44% , mức tăng mạnh thứ 2 cả tỉnh chỉ sau huyện Tiền Hải. Sản lượng 6 tháng đầu năm 2021 ước đạt 26.695 tấn. Phương thức nuôi trồng thủy sản có sự chuyển đổi tích cực chuyển mạnh nuôi trồng thủy sản từ quảng canh sang bán thâm canh và thâm canh ứng dụng công nghệ cao. Đặc biệt, huyện đã phát triển mô hình nuôi tôm công nghệ cao với trên 100ha/năm theo mô hình liên kết với doanh nghiệp nuôi từ 3 - 4 vụ/năm, năng suất đạt từ 10 - 15 tấn/ha/vụ, cá biệt có hộ đạt 15 - 18 tấn/ha/vụ, lợi nhuận từ 800 triệu đồng đến 1 tỷ đồng/ha/vụ.

2.3.2 Thực trạng hoạt động tiêu thụ thủy sản huyện Thái Thụy từ 2018-T6/2021

2.3.2.1 Giá trị tiêu thụ sản phẩm thủy sản huyện Thái Thụy từ 2018-T6/2021

Giai đoạn 2018-T6/2021 là giai đoạn chịu ảnh hưởng nặng nề bởi đại dịch Covid-19. Chính vì vậy, hoạt động tiêu thụ sản phẩm thủy sản đã chịu ảnh hưởng vô cùng nặng nề khi đất nước thực hiện giãn cách xã hội, đóng cửa đất nước để phòng chống dịch và các nước trên thế giới cũng chịu ảnh hưởng vô cùng lớn của đại dịch Covid-19 khiến xuất khẩu thủy sản chịu ảnh hưởng rất lớn.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Trong giai đoạn giãn cách xã hội, đất nước đóng cửa để chống dịch, các khu chợ, nhà hàng, khách sạn kể cả các công ty thủy sản cũng phải đóng cửa; vì vậy, đã tạo một sức ép vô cùng lớn đối với hoạt động tiêu thụ thủy sản khi mà sản xuất, nuôi trồng thủy sản của các hộ gia đình vẫn diễn ra tương đối bình thường. Thủy sản huyện Thái Thụy cũng chịu sức ép vô cùng lớn , tuy nhiên giá trị tiêu thụ sản phẩm của Huyện trong giai đoạn này vẫn tăng nhưng tăng rất ít:

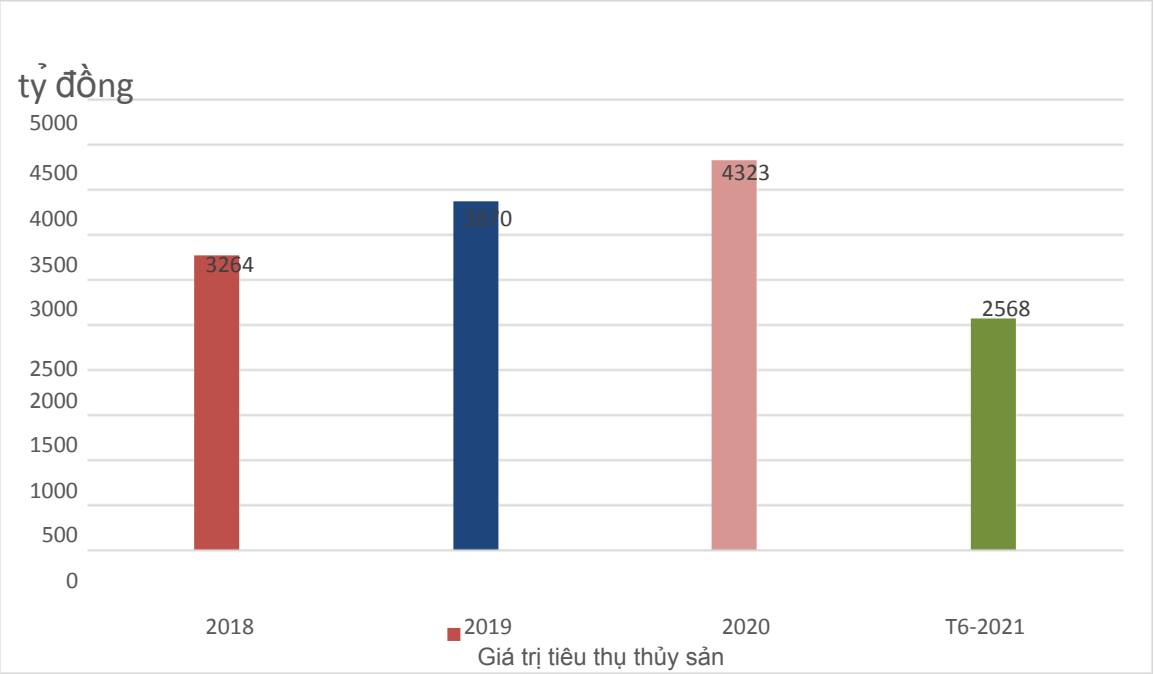

Biểu đồ 2.3: Giá trị tiêu thụ thủy sản huyện Thái Thụy giai đoạn 2018-T6-2021

Nguồn: Phòng Nông nghiệp và PTNN huyện Thái Thụy

Năm 2018 là năm duy nhất trong giai đoạn không chịu tác động của đại dịch Covid -19 vì vậy hoạt động tiêu thụ thủy sản được diễn ra bình thường; năm 2018 giá trị tiêu thụ thủy sản đạt 3.264,9 tỷ đồng tăng 279,6 tỷ đồng (tăng 9,36%) so với năm 2017. Năm 2019 và 2020 là hai năm chịu ảnh hưởng nặng nề nhất của đại dịch Covid-19, tuy nhiên nhờ sự chỉ đạo kịp thời của cơ quan nhà nước, giá trị tiêu thụ thủy sản của huyện Thái Thụy vẫn tăng nhưng không nhiều. Giá trị tiêu thụ thủy sản của Huyện các năm 2019, 2020 lần lượt là 3.870,7; 4.323,2 và tăng 605,8; 452,5 (ứng với 18,55% và 11,69%) so với các năm 2018 và 2019. Sáu tháng đầu năm 2021, tình hình đại dịch ở Việt Nam và trên thế giới được kiểm soát rất tốt, ở Việt Nam các hoạt động đã diễn ra bình thường, chính vì thế tiêu thụ thủy sản cũng dễ dàng hơn và đạt được giá trị cao hơn. Giá trị tiêu thụ thủy sản của huyện Thái Thụy 6 tháng đầu năm 2021 đạt 2.568 tỷ đồng tăng 327 tỷ đồng (14,59 %) so với cùng kỳ năm 2020.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Bảng 2.2: Giá trị tiêu thụ thủy sản qua hoạt động khai thác và nuôi trồng thủy sản giai đoạn 2018-T6/2021

Năm	Khai thác	Nuôi trồng
2018	1.467	1.797
2019	1.530	2.340
2020	1.708	2.615
T6/2021	930	1.638

Đơn vị: tỷ đồng

Nguồn: Niên giám thống kê huyện Thái Thụy 2020

Bảng 2.2 cho chúng ta thấy được giá trị tiêu thụ thủy sản qua hoạt động khai thác và nuôi trồng thủy sản trong giai đoạn 2018-T6/2021, tuy chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 nhưng nhờ sự chỉ đạo kịp thời của các cơ quan nhà nước đã khiến cho giá trị tiêu thụ thủy sản qua hai hoạt động trên vẫn tăng nhẹ theo từng năm.

2.3.2.2 Các kênh phân phối sản phẩm thủy sản huyện Thái Thụy

Sản phẩm thủy sản được tiêu thụ qua 4 kênh:

- Hộ bán cho người tiêu dung cuối cùng:

Do số hộ NTTS trên địa bàn lớn nên lượng tiêu thụ sản phẩm thủy sản qua hình thức này tương đối ít. Hình thứ này chiếm khoảng 15% trong tổng khối lượng sản phẩm mà hộ sản xuất bán ra. Sản phẩm thủy sản tiêu thụ qua hướng này thường cũng rất đa dạng nhưng chủ yếu là thủy sản nước ngọt. Các hộ nông dân căn cứ vào giá chợ để bán, chênh lệch giá không lớn. Mức giá bán ngang với giá của người bán lẻ bán tại chợ. Với khoảng cách không xa, nên khoảng chi phí chi cho xăng xe không đáng kể. Do độ dài chuỗi ngắn nên việc bảo quản sản phẩm dễ dàng bằng cách ngâm tôm trong nước.

Cách thức thanh toán: vì mua với khối lượng nhỏ nên người tiêu dùng trả ngay bằng tiền mặt.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

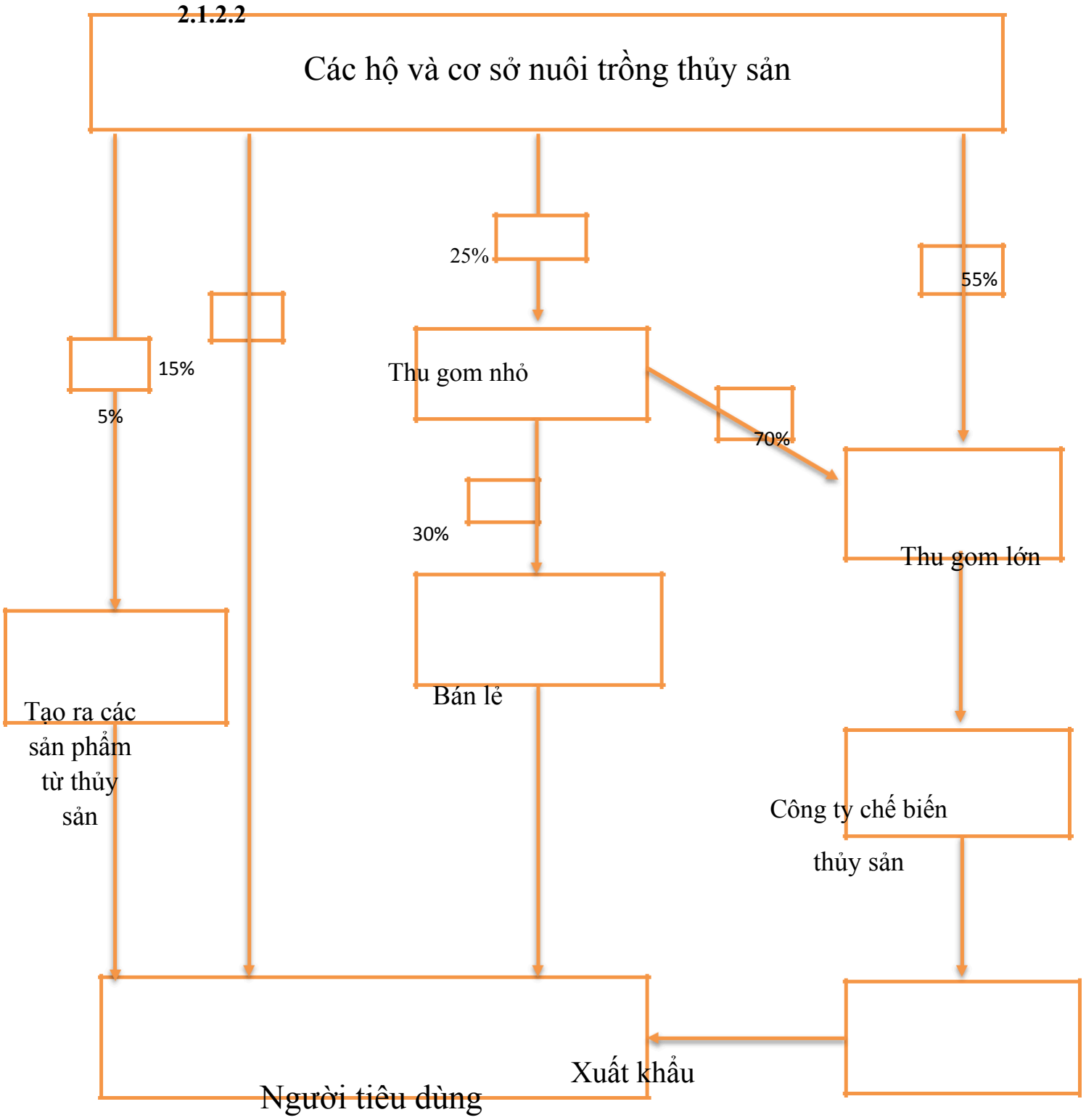

Sơ đồ 2.2 : Sơ đồ các kênh phân phối sản phẩm thủy sản và cơ cấu khối lượng sản phẩm tiêu thụ qua các kênh

- Hộ bán cho thu gom nhỏ tại địa phương:

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Người thu gom nhỏ là những người trong địa phương tìm đến hộ mua tôm sau đó chở đi bán cho các vùng lân cận, hoặc bán tại các chợ trong địa phương. Đây là lực

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

lượng rất linh động, mua sản phẩm thủy sản ở những vùng mà ôtô không thể vào được. Người thu gom nhỏ hầu như đi thu gom tất cả các ngày trong tháng, thời gian mua thường là lúc gần sáng sau đó mang đi bán. Hình thức này chiếm khoảng 25-30% Sau khi mua xong cho sản phẩm thủy sản vào một thùng chứa được bỏ sẵn đá, một mô tơ chạy bằng ắc quy để tạo không khí để thủy sản được tươi, tránh tình trạng ươn, chết. Các nhà thu gom nhỏ do vốn ít, thiếu phương tiện vận chuyển nên chỉ mua với số lượng nhỏ. Sau khi thu mua thủy sản, người thu gom nhỏ có thể trực tiếp mang đi bán ngoài chợ, hoặc có thể đi đổ buôn cho những nhà thu gom lớn hơn.

Cách bảo quản sản phẩm: do nằm trong địa phương nên khoảng cách không xa, tôm được đựng trong các thùng chứa nước, chất lượng thủy sản không thay đổi.

Thanh toán bằng tiền mặt. Việc mua bán diễn ra khá thuận lợi vì họ cùng bán tại một địa điểm, không có sự chèn ép giữa họ, dựa trên quan hệ quen biết.

- Hộ bán cho thu gom lớn

Hình thức này chiếm tỷ lệ lớn nhất.

Hướng đi của sản phẩm: đến mùa thu hoạch thủy sản, hộ nông dân gọi điện cho các nhà thu gom lớn để thống nhất về giá cả và chất lượng. Các nhà thu gom lớn này thường ở các địa phương khác đến. Các nhà thu gom lớn bán cho công ty chế biến và xuất khẩu của tỉnh Thái Bình hoặc các tỉnh khác, họ mua với số lượng rất lớn. Sản phẩm thủy sản sau khi được chế biến sẽ được xuất khẩu sang các nước khác dưới dạng đông lạnh.Chi phí mà các nhà thu gom phải chịu là chi phí xăng xe, bảo quản… Do bán với số lượng lớn nên giá bán thấp hơn so với các đối tượng khác. Việc bán diễn ra khá thuận lợi. Công ty có thể mua hết số lượng mà nhà thu gom đem đến.

Việc thanh toán được thực hiện sau 2-5 ngày.

Kết luận: Từ 3 kênh trên ta thấy người đứng đầu chuỗi và quyết định giá cả, khối lượng chủng loại là các tư thương và xí nghiệp đông lạnh.

- Tự tạo ra các sản phẩm từ thủy sản:

Huyện Thái Thụy rất nổi tiếng với nước mắm Diêm Điền, mắm tôm, mắm mực...rất rất nhiều sản phẩm mà trải qua các thế hệ, người dân đã tạo ra được. Các loại sản phẩm này yêu cầu làm phải thật tỉ mỉ và nó tốn rất nhiều thời gian để làm ra. Nhưng giá thành của những sản phẩm đó lại rất cao, tạo nguồn thu nhập cho người dân rất lớn.

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Cách thức thanh toán: Thanh toán bằng tiền mặt, được thực hiện tại nhà của các hộ.

2.4 Thực trạng công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động NT&TTTS trên địa bàn huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

2.4.1 Việc ban hành và triển khai hướng dẫn thực hiện các văn bản, chính sách nhà nước về hoạt động NT&TTTS trên địa bàn huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

Trong những năm qua, công tác xây dựng các văn bản về cơ chế, chính sách, quy định đối với hoạt động NT&TTTS đã được Huyện ủy, UBND huyện quan tâm chỉ đạo, điều hành, thể hiện qua việc ban hành các văn bản thúc đẩy phát triển KTTS. Tuy nhiên số lượng văn bản ban hành trên lĩnh vực này vẫn còn ít và chưa kịp thời.

Bảng 2.3: Hoạt động tuyên truyền, phổ biến các văn bản, chính sách đối với hoạt động NT&TTTS trên địa bàn Thái Thụy

STT	Nội dung tuyên truyền	Đơn vị tổ chức
1	Nghị quyết 09-NQ/TW của BCHTW Đảng khoá X về Chiến lược biển Việt Nam đến năm 2020	Phòng Nông nghiệp & PTNN
2	Luật Thủy sản	Phòng Tư pháp
3	Luật Biển Việt Nam	Phòng Tư pháp
4	Quyết định số 1445/2013/QĐTTg về Quy hoạch tổng thể ngành Thủy sản Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030	Phòng Nông nghiệp & PTNN
5	Quyết định số 648/QĐ-giống thủy sản tỉnh Thái Bình giai đoạn 2015- 2020, định hướng đến năm 2020	Phòng Nông nghiệp & PTNN
6	Quyết định số 640/QĐ-UBND ngày 15/3/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt quy hoạch phát triển nuôi cá lồng trên sông giai đoạn 2016-2020 tỉnh Thái Bình	Phòng Nông nghiệp & PTNN

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

7	Quyết định số 1960/QĐ-UBND ngày 19/7/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đề cương và dự toán chi tiết dự án Quy hoạch tổng thể thủy sản tỉnh Thái	Phòng Nông nghiệp & PTNN
	Bình giai đoạn 2016-2020, tầm nhìn đến năm 2030	
8	Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐND ngày 17/07/2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển thủy sản tỉnh Thái Bình giai đoạn 2017-2018, tầm nhìn đến 2030	Phòng Nông nghiệp & PTNN
9	Quyết định số 2547/QĐ-UBND ngày 29/09/2017 về việc phê duyệt Đề án "Phát triển sản xuất ngao giống tỉnh Thái Bình giai đoạn 2017-2020, định hướng đến năm 2025".	Phòng Nông nghiệp & PTNN
10	Quyết định số 242/2010/QĐ-UBND của UBND tỉnh về việc Phê duyệt Chương trình phát triển xuất khẩu thuỷ sản năm 2010 và định hướng đến năm 2020	Phòng Nông nghiệp & PTNN
11	Chính sách xúc tiến thương mại, xuất khẩu thủy sản	Phòng Nông nghiệp và PTNN

Nguồn: Phòng NN&PTNN huyện Thái Thụy

Để đưa các văn bản, chính sách của ngành Thủy sản đi vào cuộc sống, địa phương đã tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền những chủ trương, chính sách trên lĩnh vực Thủy sản, nhất là trong hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản. Thực hiện kế hoạch công tác hằng năm, Phòng NN&PTNT huyện và UBND các xã trên địa bàn huyện đã tổ chức tuyên truyền, tập huấn phổ biến pháp luật liên quan đến hoạt động thủy sản cho các thành phần, đối tượng cán bộ chuyên ngành thủy sản, chủ tàu, thuyền trưởng, máy trưởng, ngư dân và các đối tượng khác có liên quan.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Công tác triển khai thực hiện các văn bản, chính sách đối với hoạt động NT&TTTS tại huyện Thái Thụy đã được các cấp, các ngành quan tâm triển khai thực hiện. Nhưng bên cạnh đó, cũng tồn tại một số hạn chế như: Công bố, tuyên truyền chính sách, kế hoạch chưa được triển khai thực hiện rộng rãi đến người dân; việc điều chỉnh chính sách, quy định còn chậm, chưa kịp thời.

2.4.2 Công tác quy hoạch phát triển hoạt động NT&TTTS

Thời gian qua, công tác quy hoạch phát triển hoạt động NT&TTTS ở huyện Thái Thụycòn nhiều bất cập, không theo kịp và chưa đáp ứng nhu cầu phát triển của thực tiễn.

Hiện nay quy hoạch hoạt động NT&TTTS, UBND huyện mới chỉ ban hành một số văn bản quy định về NT&TTTS:

+ Quy chế vùng nuôi tôm thẻ thẻ chân trắng công nghệ cao tại xã Thái Thượng.

+Tiếp tục triển khai thực hiện quy hoạch vùng nuôi ngao theo Quyết định số 1519/QĐ-UBND của ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình; Kết hợp với UBND các xã có bãi nuôi ngao quy hoạch hợp lý khu vực khai thác giống và khu vực nuôi ngao thương phẩm, đồng thời tiến hành khảo sát lại các diện tích bãi triều để xác định diện tích mở rộng nuôi ngao thịt cho những năm tiếp theo và quy hoạch đảm bảo môi trường sinh thái đáp ứng nuôi ngao bền vững.

+ Quy hoạch vùng nuôi trồng và chế biến thủy sản .

Nhìn chung công tác xây dựng quy hoạch phát triển hoạt động NT&TTTS của Huyện hiện nay còn yếu, chư có quy hoạch tổng thể để định hướng đưa ra các mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể, các giải pháp và tổ chức thực hiện. Việc xây dựng và ban hành quy hoạch chi tiết chưa kịp thời. Các biện pháp triển khai thực hiện chưa đồng bộ, công tác quản lý thực hiện quy hoạch chưa chặt chẽ.

2.4.3 Bộ máy quản lý, phân công trách nhiệm và phối hợp thực thi chính sách, pháp luật về hoạt động NT&TTTS trên địa bàn huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

Hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản là hoạt động kinh tế, kỹ thuật đặc thù bao gồm nhiều lĩnh vực hoạt động mang tính chất nông nghiệp và thương mại. Hiện hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản đã được đặt dưới sự quản lý của Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Thái Thụy

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện Thái Thụy đã phối hợp với các Phòng Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Thái Thụy cùng các bộ phận có liên quan trong huyện chỉ đạo chi cục Thủy sản huyện Thái Thụy về Kế hoạch khai thác, nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản năm 2021- Kế hoạch của UBND huyện Thái Thụy ngày 01 tháng 01 năm 2021 nhằm đưa những kết quả đạt được và những hạn chế chưa được khắc phục trong năm 2020. Đồng thời việc áp dụng Kế hoạch này đã đưa ra những phương hướng và mục tiêu phát triển nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản cho năm 2021. Kế hoạch đã được Chi cục Thủy sản huyện áp dụng kịp thời trong những năm gần đây và đạt được những chỉ tiêu đề ra cho từng năm hoạt động.

2.4.4 Tình hình thanh tra, kiểm tra, giải quyết các khiếu nại, tranh chấp thương mại và xử lý các vi phạm quy định chính sách, pháp luật về hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản trên địa bàn huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

Hằng năm, UBND huyện Thái Thụy đã ra quyết định thành lập Ban chỉ đạo và Đội kiểm tra liên ngành kiểm tra các hoạt động trong lĩnh vực thủy sản nhằm kiểm tra việc chấp hành các chủ trương, chính sách củ Đảng, pháp luật Nhà nước và các quy định hiện hành của Chính phủ đối với các hộ sản xuất và kinh doanh sản phẩm thủy sản trên địa bàn huyện.

Bảng 2.4: Tổng hợp các đợt thanh tra, kiểm tra

Nội dung thanh tra, kiểm tra	2018	2019	2020
Vệ sinh an toàn thực phẩm	5	7	11
Giấy phép đăng ký sản xuất kinh doanh	2	2	2
Gia hạn giấy phép khai thác thủy sản	8	11	9
Tổng số lượt kiểm tra trong năm	15	20	22

Nguồn: Phòng NN&PTNT huyện Thái Thụy

Trong 3 năm (2018-2020), công tác thanh tra, kiểm tra các hoạt động NT&TTTS của huyện được chú trọng, các đợt thanh, kiểm tra tăng dần qua các năm. Qua công tác thanh tra, kiểm tra hằng năm đã góp phần đáng kể vào việc nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của các hộ sản xuất cũng như các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh sản phẩm thủy sản của huyện trong thời gian gần đây.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

2.5 Các kết luận và phát hiện qua nghiên cứu thực trạng quản lý Nhà nước đối với hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản của huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

2.5.1 Thành công

Công tác xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật có tiến bộ. Các Phòng ban ngành trực thuộc có liên quan quản lý hoạt động NT&TTTS huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình đã xây dựng và tham mưu cho UBND tỉnh Thái Bình nhiều văn bản pháp quy có tính thực tiễn cao, góp phần hoàn thiện hành lang pháp lý để kiểm soát tốt hơn hoạt động NT&TTTS. Hệ thống các văn bản pháp luật về quản lý hoạt động NT&TTTS đã được ban hành và thực thi tương đối đầy đủ. Bước đầu đã tạo ra cơ sở pháp lý cần thiết để triển khai các hoạt động quản lý, giám sát các hoạt động của chủ thể NT&TTTS. Việc liên tục ban hành các văn bản pháp lý bổ sung, sửa đổi các bất cập cho phù hợp với tình hình thực tiễn của hoat động NT&TTTS đã từng bước đáp ứng tốt hơn yêu cầu công khai minh bạch, tạo niềm tin cho các chủ thể NT&TTTS trên toàn huyện Thái Thụy. Nhưng quy chuẩn về chất lượng con giống được nuôi trồng phù hợp với quy định và nguyên tắc hoàn toàn đủ điều kiện để kiểm soát chất lượng của con giống.

Công tác triển khai các chương trình, kế hoạch của UBND tỉnh Thái Bình về quản lý hoạt động NT&TTTS được thực hiện tốt. Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của mình, các sở ban ngành của tỉnh Thái Bình như Sở Công thương, Sở Nông nghiệp và PTNT đã xây dựng các chương trình, kế hoạch công tác cụ thể, đồng thời xác định rõ tiến độ chi tiết cho từng chương trình, kế hoạch từ đó nâng cao hiệu quả quản lý. Tổ chức bộ máy quản lý đáp ứng được những yêu cầu cơ bản để quản lý và phát triển đối với hoạt động NT&TTTS. Đã có nhiều cơ quan, ban ngành có liên quan tham gia vào công tác quản lý.

Công tác phổ biến, hướng dẫn, tuyên truyền pháp luật có liên quan đến hoạt động NT&TTTS cũng như các quy định khác của pháp luật trong ngành thủy sản đã được huyện Thái Thụy chú trọng tăng cường, bước đầu tạo những chuyển biến tích cực trong nhận thức của nhà quản lý.

Bộ máy tổ chức của các Phòng trong huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình cũng từng bước được kiện toàn theo hướng phân công, phân cấp trách nhiệm rõ ràng đã góp phần nâng cao hiệu lực và hiệu quả trong quản lý, kiểm tra, kiểm soát của hoạt động nuôi trồng thủy sản. Công tác phối hợp liên ngành trong quản lý hoạt động NT&TTTS trên địa bàn cũng được đẩy mạnh và triển khai đồng bộ, có hiệu quả. Bên cạnh đó, công tác

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức của Phòng Nông nghiệp và PTNT cũng được quan tâm, chú trọng.

Công tác tổ chức tuyên truyền được thực hiện thường xuyên tại huyện Thái Thụy đã góp phần nâng cao ý thức của người dân. Công tác thanh tra, kiểm tra có phát hiện những vi phạm, sau khi được lập biện bản và giải thích thì người dân đã hiểu được sai phạm và thực hiện khắc phục.

Từ những kết quả trên, có thể nhận thấy rằng, mặc dù ngành Thủy sản trên địa bàn huyện Thái Thụy vẫn còn khó khăn, song với tiềm năng và thế mạnh của vùng biển đảo cũng như công tác chỉ đạo của cơ quan QLNN huyện Thái Thụy, hy vọng huyện Thái Thụy sẽ tiếp tục phát huy lợi thế sẵn có để đưa hoạt động NT&TTTS của huyện phát triển bền vững, đem lại hiệu quả kinh tế, góp phần giảm nghèo, giải quyết được công ăn việc làm cho lao động địa phương..

2.5.2 Hạn chế và nguyên nhân

a, Hạn chế

- Công tác quy hoạch không kịp với tốc độ phát triển, sản xuất nhỏ lẻ, tự phát, không theo quy hoạch.

- Việc ban hành văn bản, chính sách trên lĩnh vực thủy sản chưa kịp thời, chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn. Sự phối hợp giữa các cơ quan liên quan còn nhiều hạn chế, bất cập.

- Cơ sở hạ tầng kỹ thuật phục vụ hoạt động NT&TTTS chưa được đầu tư đúng mức, chưa đáp ứng yêu cầu sản xuất và tiêu thụ.

- Chưa chú trọng công tác đào tạo nguồn lao động kỹ thuật, đội ngũ cán bộ quản lý có chuyên môn cao để phục vụ phát triển KTTS. Cán bộ phụ trách thủy sản các xã kiêm nhiệm nhiều lĩnh vực, không có chuyên môn trong lĩnh vực thuỷ sản. Chưa chú trọng đào tạo nghề mới cho ngư dân.

- Công tác quan trắc, cảnh báo môi trường, kiểm tra mầm bệnh chưa được quan tâm, thiết bị phân tích không có, văn bản quản lý dịch bệnh thủy sản chưa rõ ràng gây khó khăn cho địa phương trong công tác quản lý dịch bệnh.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

b, Nguyên nhân

Thái Thụy hiện vẫn còn một số tồn tại, hạn chế làm một số chỉ tiêu đề ra chưa đạt, sự phối hợp giữa các ngành, các cấp ở một số công việc có lúc chưa thực sự đồng bộ, ảnh hưởng đến việc hoàn thành các mục tiêu đề ra...Nguyên nhân của những hạn chế do:

- Thiếu vốn để đầu tư kết cấu hạ tầng nuôi đồng bộ, khép kín gồm ao nuôi, ao chứa lắng xử lý nước cấp, nước thải; các loại máy móc, thiết bị phụ trợ như máy cho ăn, sục khí, quạt nước, dụng cụ quản lý môi trường.

- Công tác xây dựng, điều hành và phát triển chưa bảo đảm tuân thủ theo quy hoạch tổng thể kinh tế - xã hội của huyện làm hạn chế tốc độ phát triển.

- Bên cạnh đó, còn do việc vận dụng các cơ chế, chính sách của Đảng và Nhà nước ở một vài bộ phận chưa hiệu quả, thiếu năng động, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ.

- Công tác quy hoạch các khu công nghiệp chế biến, các chợ diễn ra vẫn chậm.

- Trình độ, năng lực của một bộ phận cán bộ chưa đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của xã hội.

- Do biến đổi khí hậu diễn biến phức tạp, thời tiết cực đoan, không theo quy luật, liên tục có mưa, bão lũ kéo dài; những tháng cuối năm ảnh hưởng không khí lạnh kết hợp với mưa lớn, làm ảnh hưởng không nhỏ đến công tác quản lý của huyện Thái Thụy.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

CHƯƠNG 3: CÁC ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG NUÔI TRỒNG VÀ TIÊU THỤ THỦY SẢN TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

3.1 Quan điểm hoàn thiện quản lý nhà nước đối với hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản trên địa bàn huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

Đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành nhằm hoàn thiện QLNN đối với hoạt động NT&TTTS. Trong đó cần hướng vào việc hoàn thiện chiến lược, quy hoạch phát triển và ban hành, triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách cho phù hợp với những yêu cầu trong tình hình mới. Vấn đề cần quan tâm trong QLNN đối với hoạt động NT&TTTS ở huyện Thái Thụy là tăng cường công tác quy hoạch ngành Thủy sản; sự vận dụng linh hoạt các cơ chế, chính sách của Trung ương, của tỉnh vào điều kiện đặc thù của địa phương; tổ chức triển khai các hoạt động nhằm phát triển hoạt động NT&TTTS.

Tổ chức triển khai thi tìm hiểu Luật Thuỷ sản; đẩy mạnh tuyên truyền, thực hiện Hiệp định Hợp tác nghề cá Việt Nam - Trung Quốc sâu rộng trong nhân dân các địa phương ven biển.

Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra bảo vệ nguồn lợi thuỷ sản; tuyên truyền thực hiện những quy định về NT&TTTS. Phối hợp giữa các cơ quan ở địa phương để tăng cường vai trò của nhà nước trong quản lý NT&TTTS.

Quản lý, kiểm soát chất lượng con giống thuỷ sản; kiểm tra điều kiện vệ sinh thú y thuỷ sản đối với các cơ sở sản xuất và kinh doanh thuỷ sản. Sự phối hợp giữa các đơn vị cơ quan chức năng đã và đang chuyển sang phương thức quản lý chất lượng; truy xuất nguồn gốc, kiểm tra kiểm soát điều kiện đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm thủy sản từ khâu sản xuất nguyên liệu đến bảo quản, chế biến thực phẩm.

Quản lý và kiểm soát chặt chẽ về chất lượng đầu vào cho NTTS như thức ăn thủy sản, thuốc thủy sản để hạn chế việc sử dụng các hóa chất độc hại, chất cấm, chất ngoài danh mục vào NTTS, từ đó để nâng cao chất lượng sản phẩm NTTS, hướng tới tiêu thụ và xuất khẩu.

Tiếp tục chuyển dịch cơ cấu kinh tế và cơ cấu lao động cùng với quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nghề cá, gắn với việc tổ chức lại sản xuất ngành thủy sản ở tất cả các lĩnh vực: khai thác, nuôi trồng, cơ khí hậu cần dịch vụ và chế biến thủy sản theo

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

chuỗi giá trị sản phẩm từ sản xuất nguyên liệu đến chế biến tiêu thụ, nhằm nâng cao hiệu quả tối ưu cho sản phẩm thủy sản Việt Nam.

Phát triển thủy sản theo hướng chất lượng và bền vững, trên cơ sở giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa nâng cao giá trị gia tăng với đảm bảo chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường, bảo vệ và phát triển nguồn lợi và an sinh xã hội; chủ động thích ứng với tác động của biến đổi khí hậu; đồng thời kết hợp chặt chẽ giữa phát triển thủy sản với góp phần bảo vệ chủ quyền quốc gia và an ninh quốc phòng trên các vùng biển.

- Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về thủy sản trên cơ sở tiếp cận khoa học về quản lý tổng hợp nghề cá có sự tham gia của cộng đồng và mối quan hệ tương hỗ với các ngành kinh tế khác nhằm phát triển thủy sản và xã hội nghề cá bền vững.

3.2 Các đề xuất kiến nghị nhằm hoàn thiện quản lý nhà nước đối với hoạt động NT&TTTS trên địa bàn huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

3.2.1 Hoàn thiện công tác ban hành và triển khai thực hiện các văn bản, chính sách liên quan đến hoạt động NT&TTTS

- Rà soát, xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật phục vụ công tác QLNN hoạt động NT&TTTS.

- Triển khai thực hiện tốt các cơ chế, chính sách của Trung ương, tỉnh về phát triển hoạt động NT&TTTS. Tích cực tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân tiếp cận các cơ chế, chính sách để phát triển hoạt động NT&TTTS.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính trong ngành thủy sản đặc biệt trong hoạt động xuất khẩu thủy sản. Hoàn thiện hệ thống các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quy trình,

điều kiện trong các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh thủy sản làm cơ sở quản lý và xã hội hóa một số khâu trong công tác QLNN đối với hoạt động NT&TTTS.

- Ban hành các quy định về điều kiện sản xuất, tiêu chí đối với vùng NTTS tập trung, chú trọng các quy định về sử dụng tài nguyên nước và xử lý chất thải trong NTTS để hạn chế ô nhiễm môi trường.

- Xây dựng các cơ chế, chính sách khuyến khích tích tụ ruộng đất, liên kết sản xuất-chế biến- xuất khẩu, gắn doanh nghiệp với người khai thác và NTTS. Hình thành

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

vùng sản xuất an toàn vệ sinh thực phẩm theo tiêu chí VietGap, từ đó hợp đồng với nhà máy thu mua để nâng cao giá trị sản phẩm.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

- Hoàn thiện việc đăng ký, giao đất, cho thuê đất, kê khai đất đai sử dụng của các hộ NTTS.

- Có chính sách hỗ trợ ngư dân nghèo ven biển chuyển đổi nghề nghiệp phù hợp để ổn định đời sống, góp phần sắp xếp, tổ chức lại nghề cá ven bờ, bảo vệ nguồn lợi thủy sản bền vững.

- Thường xuyên tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho ngư dân về công tác bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường biển và ven biển, chấp hành vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo vệ nguồn lợi thủy sản, phòng ngừa dịch bệnh…

- Khuyến khích các thành phần kinh tế thực hiện các dịch vụ bảo vệ môi trường.

3.2.2. Hoàn thiện công tác quy hoạch phát triển ngành hoạt động NT&TTTS

Tập trung xây dựng hoàn thành quy hoạch tổng thể và chi tiết phát triển KT-XH đi liền với phát triển hoạt động NT&TTTS ở các xã. Xây dựng quy hoạch phát triển phát triển ngành Thủy sản nói chung và hoạt động NT&TTTS nói riêng đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030. Quy hoạch xây dựng các khu đô thị, du lịch tại các xã ven biển; phối hợp với các ngành chức năng của tỉnh, Ban quản lý Khu Kinh tế mở tiến hành quy hoạch sắp xếp dân cư ven biển.

Triển khai quy hoạch chi tiết vùng NTTS. Xây dựng quy hoạch chi tiết, lập danh mục các dự án ưu tiên về đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng cho các vùng nuôi tập trung; chú trọng đầu tư đảm bảo gắn kết giữa thủy lợi phục vụ nông nghiệp và thủy sản, phòng chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu.

Triển khai quy hoạch chi tiết vùng công nghiệp chế biến thủy sản. Xây dựng quy hoạch chi tiết, lập danh mục các dự án ưu tiên về đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng.

3.2.3. Nâng cao hiệu quả tổ chức các hoạt động phát triển hoạt động NT&TTTS

- Quan tâm đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng:

Phát triển hạ tầng kỹ thuật phục vụ cho hoạt động NT&TTTS . Quan tâm đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, các dự án cho nuôi thương phẩm; quy hoạch các vùng nuôi thủy sản, vùng sản xuất giống tập trung và các vùng công nghiệp chế biến thủy sản.

- Đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong hoạt động NT&TTTS:

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

+, Tập trung đào tạo lao động nghề cá phù hợp với thực tế, khuyến khích con em ngư dân theo nghề khai thác hải sản; khuyến khích ngư dân có kinh nghiệm tham gia đào tạo và truyền nghề cho lao động trẻ.

+, Tăng cường đào tạo nghề, thường xuyên mở các lớp tập huấn, đào tạo thuyền trưởng, máy trưởng; tập huấn về kỹ thuật NTTS, hạn chế thiệt hại do dịch bệnh cho người nuôi.

+, Kiện toàn, nâng cao năng lực QLNN về khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản. Tập trung đào tạo cán bộ có chuyên môn cao, cán bộ khoa học và cán bộ quản lý; xã hội hóa trong việc đào tạo lao động nghề cá, hướng tới đào tạo có địa chỉ, theo nhu cầu thị trường.

+, Tăng cương hướng dẫn cho nhân viên trong các công ty chế biến thủy sản để tạo ra được sản phẩm thủy sản đạt giá trị cao nhất.

- Xây dựng, tổ chức liên kết khai thác, sản xuất và tiêu thụ sản phẩm

+, Xây dựng mô hình liên kết giữa khai thác, sản xuất sản phẩm thủy sản gắn với thị trường tiêu thụ. Phát triển các mô hình tổ chức kinh tế hợp tác, liên doanh, liên kết giữa doanh nghiệp chế biến tiêu thụ và người nuôi.

+, Củng cố và phát triển tổ cộng đồng nuôi tôm, tổ hợp tác nuôi trồng, chi hội NTTS. Tiếp tục triển khai, nhân rộng mô hình Tổ đoàn kết sản xuất trên biển, nhất là đối với lực lượng đánh bắt xa bờ để hỗ trợ nhau trong sản xuất và khi có tai nạn, các sự cố thiên tai xảy ra.

+, Xây dựng thương hiệu cho một số sản phẩm thuỷ sản chủ lực của địa phương. Nâng cao năng lực trao đổi, tiếp cận với thông tin thị trường, thương mại thuỷ sản cho các doanh nghiệp, cán bộ quản lý và người sản xuất.

+, Tổ chức tốt thông tin liên lạc, cảnh báo thiên tai kịp thời cho ngư dân trên biển, bảo đảm an toàn, tổ chức ứng cứu kịp thời khi có rủi ro.

3.2.4. Tăng cường thanh, kiểm tra trong lĩnh vực hoạt động NT&TTTS

Tăng cường năng lực cho hệ thống quản lý, kiểm tra giám sát điều kiện vùng nuôi trồng, môi trường dịch bệnh, chất lượng thức ăn, chất bổ sung thức ăn, chế phẩm sinh học, sản phẩm xử lý và cải tạo môi trường, hóa chất và thuốc thú … ở tất cả các khâu.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Phối hợp với ngành chức năng của tỉnh tổ chức điều tra , đánh giá nguồn lợi thủy sản làm cơ sở cho quy hoạch và tổ chức sản xuất trong khai thác thủy sản. Rà soát và kiện toàn hệ thống quan trắc, cảnh báo môi trường, dịch bệnh. Áp dụng việc thực hiện các quy định về truy xuất nguồn gốc đối với các cơ sở nuôi, sản phẩm khai thác; hạn chế tình trạng đánh bắt bất hợp pháp.

Tăng cường thanh kiểm tra đối với các công ty chế biết thủy sản, kiểm tra định kỳ các sản phẩm đã được chế biến .

Tăng cường sự quản lý Nhà nước về chất lượng sản phẩm hàng hoá, vệ sinh an toàn thực phẩm, xây dựng và bảo vệ bản quyền, bảo vệ thương hiệu hàng hoá.

3.2.5 Nâng cao trình độ, phẩm chất cán bộ quản lý nhà nước

Để có một đội ngũ cán bộ QLNN đối với hoạt động NT&TTTS thực thi chức trách, nhiệm vụ cần xây dựng một đội ngũ cán bộ có tâm và có tầm để đảm nhiệm nhiệm vụ QLNN đối với hoạt động NT&TTTS.

Nâng cao phẩm chất đạo đức, năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Quan tâm bồi dưỡng nhân tài, đào tạo đội ngũ chuyên gia đầu ngành trong các lĩnh vực. Xây dựng đội ngũ doanh nhân lớn mạnh, đủ năng lực, có bản lĩnh, văn hóa kinh doanh và trách nhiệm xã hội

3.3 Một số kiến nghị quản lý nhà nước đối với hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản của huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

Thứ nhất, cần xây dựng hoàn thiện hệ thống pháp luật về thủy sản, trong đó trước mắt tập trung xây dựng Luật Thủy sản (sửa đổi) theo đúng tiến độ và đảm bảo phù hợp với thực tiễn và xu hướng phát triển của ngành thủy sản. Cụ thể, cần sửa đổi Luật Thủy sản theo hướng:

Về bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản, cần sửa đổi, bổ sung quy định về nguồn hình thành Quỹ tái tạo nguồn lợi thuỷ sản. Xác định rõ nguồn cấp ban đầu của NSNN cho Quỹ tái tạo nguồn lợi thủy sản. Sửa đổi quy định về khu bảo tồn biển, khu bảo tồn vùng nước nội địa theo hướng quy định rõ cách thức quản lý, tiêu chí quản lý, phân cấp quản lý.

Về nuôi trồng thủy sản: bổ sung quy định về quản lý vật tư đầu vào trong nuôi trồng thủy sản (thức ăn thủy sản, chất xử lý cải tạo môi trường trong nuôi trồng thủy

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

sản, giống thủy sản...) đảm bảo phù hợp với Luật Đầu tư và việc quản lý nuôi trồng thủy sản theo chuỗi giá trị. Sửa đổi các trường hợp Nhà nước thu hồi mặt nước biển để nuôi trồng thủy sản, một số quy định về thời hạn giao, cho thuê mặt nước biển cho phù hợp với Luật Đất đai. Bổ sung quy định xác định rõ thẩm quyền của các tổ chức thuộc ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn trong quản lý nhà nước về mặt nước biển để nuôi trồng thủy sản, tránh chồng chéo với trách nhiệm, thẩm quyền của ngành tài nguyên và môi trường trong quản lý tổng hợp tài nguyên biển. Sửa đổi, làm rõ nội hàm một số thuật ngữ cho phù hợp với Luật Tiêu chuẩn quy chuẩn kỹ thuật, Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa như: tiêu chuẩn Việt Nam, tiêu chuẩn ngành, thú y thủy sản, thuốc thú y… Bổ sung quy định về quan trắc cảnh báo môi trường trong nuôi trồng thủy sản; quy định về việc thừa nhận lẫn nhau về các tiêu chuẩn trong nuôi trồng thủy sản; quy định về quản lý bè cá dùng trong nuôi trồng thủy sản.

Về tiêu thụ sản phẩm thủy sản: cần có những chương trình xúc tiến thương mại để quảng bá sản phẩm thủy sản của Huyện ra các tỉnh trong nước và nước ngoài. Cần có những chính sách kịp thời nhằm phát triển hoạt động xuất khẩu thủy sản, đơn giản hóa các thủ tục hành chính tạo điều kiện cho các doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu thủy sản.

Bổ sung quy định về đồng quản lý nghề cá trong hoạt động thủy sản nhằm phát huy tính hiệu quả của hình thức quản lý này, nâng cao ý thức, trách nhiệm của người dân trong hoạt động thủy sản. Theo đó, các quy định về mô hình, cách thức tổ chức hoạt động đồng quản lý, cơ quan có thẩm quyền thành lập, kinh phí hoạt động, quyền hạn và trách nhiệm của những người tham gia hoạt động đồng quản lý và đặc biệt là vấn đề chia sẻ lợi ích trong đồng quản lý cũng cần được quy định cụ.

Thứ hai, cần kịp thời ban hành theo thẩm quyền văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành những nội dung sửa đổi mới trong Luật Thủy sản như: kiểm ngư; phân cấp thẩm quyền quản lý thủy sản cho địa phương; giao, cho thuê mặt nước biển để nuôi trồng thủy sản; quản lý tàu cá; quản lý chất lượng thủy sản; quản lý nuôi trồng thủy sản theo hướng bền vững, đảm bảo truy xuất nguồn gốc; quản lý tiêu thụ trong nước và xuất khẩu thủy sản.

Thứ ba, cần hoàn thiện tổ chức hoạt động NT&TTTS, tiếp tục kiện toàn, nâng cao năng lực hoạt động (nhân lực, cơ sở vật chất, kinh phí hoạt động) cho Chi cục chuyên ngành thủy sản tại địa phương để thực hiện những thẩm quyền, nhiệm vụ được phân cấp trong Luật Thủy sản (sửa đổi). Rà soát, bổ sung hoàn thiện chức năng nhiệm vụ, quy chế hoạt động, cơ chế phối hợp của Chi cục Thủy sản với các hợp tác xã, thuộc Phòng

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Thái Thụy và các cơ quan có liên quan. Chuyên môn hóa đội ngũ cán bộ làm công tác thủy sản, tăng cường năng lực cán bộ làm công tác thủy sản tại huyện Thái Thụy.

Thứ tư, tăng cường hợp tác quốc tế về thủy sản để tận dụng tối đa các nguồn lực, kinh nghiệm của các quốc gia và các tổ chức quốc tế trong việc hoàn thiện hệ thống pháp luật về thủy sản. Nghiên cứu các quy định của luật pháp quốc tế về khai thác thủy sản để nội luật hoá trong các quy định của quốc gia. Khuyến khích các doanh nghiệp, các Trường đại học, các Viện nghiên cứu khoa học liên doanh, liên kết với các nhà đầu tư nước ngoài để đầu tư phát triển thủy sản, đặc biệt trong việc ứng dụng khoa học công nghệ trong khai thác nuôi trồng và chế biến thủy sản, sử dụng công nghệ định vị, vệ tinh để quản lý hoạt động khai thác thủy sản... Tăng cường và mở rộng hợp tác quốc tế trong nghề cá, trước hết đối với các nước trong khu vực ASEAN và các nước trong khu vực Biển Đông. Đẩy mạnh việc đàm phán, ký kết các thỏa thuận hợp tác nghề cá song phương và đa phương với các nước, các tổ chức quốc tế trong khu vực và trên thế giới.

Thứ năm, trong quá trình hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật về kinh tế biển, cần xem xét gắn mục tiêu phát triển kinh tế biển với bảo đảm quốc phòng, an ninh trên biển; có cơ chế phù hợp, đảm bảo tăng cường hoạt động hợp tác quốc tế của các lực lượng thực thi pháp luật trên biển với các nước trong khu vực, đặc biệt những quốc gia có biển liền kề nhằm đảm bảo an ninh khu vực.

Chính quyền huyện Thái Thụy cần sớm xây dựng quy hoạch tổng thể KT-XH các xã ven biển, quy hoạch phát triển hoạt động NT&TTTS.

Rà soát, sử đổi, bổ sung các văn bản QLNN đối với hoạt động NT&TTTS. Ban hành cơ chế hỗ trợ cho hộ NTTS và các công ty chế biến và xuất khẩu Thủy sản trên địa bàn Huyện.

Tiếp tục huy động nguồn lực để tập trung đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ hoạt động NT&TTTS

3.4 Những vấn đề đặt ra cần tiếp tục nghiên cứu

Nếu tiếp tục nghiên cứu, sẽ nghiên cứu thêm về:

- Thu hút vốn đầu tư vào lĩnh vực chế biến và xuất khẩu thủy sản.
- Công tác thẩm định chất lượng sản phẩm thủy sản.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

KẾT LUẬN

Theo xu thế phát triển của huyện Thái Thụy hiện nay, hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản đang trở thành hoạt động mũi nhọn trong phát triển kinh tế địa phương, góp phần chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp, cải thiện điều kiện KT-XH của người dân tại các vùng của huyện Thái Thụy.

Quản lý nhà nước đối với hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản là một trong những nhân tố ảnh hưởng quyết định đến sự phát triển của ngành Thủy sản cũng như sự phát triển chung về KT-XH của huyện Thái Thụy. Qua nghiên cứu, phân tích đánh giá và tổng hợp luận văn đã làm sáng tỏ một số vấn đề lý luận và thực tiễn về hoàn thiện công tác Quản lý nhà nước đối với hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản đó là: hệ thống hóa và làm sáng tỏ thêm những vấn đề lý luận cơ bản về hoạt động nuôi trồng và tiêu thụy thủy sản và công tác Quản lý nhà nước đối với hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản hiện nay; phân tích, đánh giá thực trạng tình hình phát triển của hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản và tình hình Quản lý nhà nước đối với hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản trên địa bàn huyện Thái Thụy giai đoạn 2018-T6/2021, rút ra những mặt tích cực, hạn chế; từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm hoàn thiện công tác Quản lý nhà nước đối với hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản trên địa bàn huyện Thái Thụy trong thời gian tới.

Mặc dù đã cố gắng bám sát phạm vi, đối tượng nghiên cứu, song nội dung của luận văn không thể tránh khỏi những thiếu sót, hạn chế. Vì vậy, em rất mong nhận được sự góp ý, chỉ dẫn của các nhà khoa học, các chuyên gia kinh tế để khóa luận được hoàn thiện hơn, góp phần nâng cao về mặt lý luận và thực tiễn trong nhận thức và áp dụng có hiệu quả công tác Quản lý nhà nước đối với hoạt động nuôi trồng và tiêu thụ thủy sản trên địa bàn huyện.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

I. Giáo trình

1. Phan Huy Đường (2015), *Giáo trình Quản lý Nhà nước về kinh tế*, Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội.

2. Đoàn Thị Thu Hà, Nguyễn Thị Ngọc Huyền (2015), *Bài giảng Chính sách kinh tế xã hội*, Nhà xuất bản Khoa học và Kỹ thuật, Hà Nội.

3. Thân Danh Phúc (2015), *Giáo trình Quản lý nhà nước về Thương mại*, Đại học Thương mại.

4. Hà Văn Sự (2020), *Giáo trình Nguyên lý quản lý kinh tế*, Trường Đại học Thương Mại, Nhà xuất bản Hà Nội.

5. Nguyễn Đức Lợi (2008), Giáo trình Khoa học quản lý, Nhà xuất bản Tài chính

II. Luận văn, luận án tốt nghiệp

6. Nguyễn Thị Đông Anh (2018), *Quản lý nhà nước ngành thủy sản trên địa bàn huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam*, luận văn Thạc sĩ Trường Đại học Kinh tế - Đại học Đà Nẵng

7. Nguyễn Đình Bình (2018), *Phát triển kinh tế biển Kiên Giang trong tiên trình hội nhập kinh tế quốc tế,* luận án Tiến sỹ Trường Đại học Kinh tế-Luật – Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

8. Huỳnh Thị Ánh Diệu (2015), *Quy hoạch phát triển nuôi trồng thủy sản huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh,* luận văn Thạc sỹ Trường Đại học Kinh tế - Đại học Quốc gia Hà Nội.

9. TS. Đặng Ngọc Hạnh (2014), *Nghiên cứu đề xuất mô hình tổ chức quản lý khai thác công trình thủy lợi vùng đồng bằng sông Cửu long*, Viện Kinh tế và Quản lý Thủy lợi.

10. Trần Quang Thái (2015), *Quản lý hoạt động khai thác thủy sản tỉnh Quảng ninh theo hướng bền vững*, luận văn Thạc sỹ Quản lý Kinh tế Khoa Quản lý Kinh tế, Trường Đại học Kinh tế - Đại Học Quốc gia Hà Nội.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

11. Nguyễn Việt Thắng (2017), *Giải pháp hoàn thiện quy trình và công cụ quản lý chính sách nhằm đẩy mạnh xuất khẩu thủy sản sang thị trường Nhật Bản*, luận văn Cao học Trường Đại học Thương mại.

12. Lê Văn Thu (2015), *Nghiên cứu chuỗi cung sản phẩm nuôi tôm ở tỉnh Quảng Nam*,

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

luận án Tiến sỹ kinh tế Đại học Huế - Trường Đại học Kinh tế.

III. **Tài liệu của đơn vị**

13. Các báo cáo tình hình kinh tế- xã hội qua các năm, mục tiêu và những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cho năm tiếp theo của UBND huyện Thái Thụy tỉnh Thái Bình

14. Các báo cáo tình hình sản xuất nông nghiệp năm 2018, 2019, 2020 của Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện Thái Thụy và tài liệu tham khảo

IV. Website

15. Website Cục Thống kê tỉnh Thái Bình http://thongkethaibinh.gov.vn/

16. Website Thư viện Pháp luật https://thuvienphapluat.vn/

17. Website Tổng cục Thủy Sản https://tongcucthuysan.gov.vn/vi-vn/

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com